NĂM THỨ MƯỜI LĂM — SỐ THỨ [illegible] MỖI SỐ: 0$04 NGÀY THỨ BẢY 19 FÉVRIER 1927

# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ


GIÁ MUA BÁO

| | 1 năm | 6 tháng | 3 tháng | 1 tháng |
|---|---|---|---|---|
| Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao. | 8$00 | 4$00 | 2$00 | 1$00 |
| Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp | 9.00 | 4.50 | 2.25 | |
| Ngoại-quốc | 14.00 | 7.00 | 3.50 | |
| Các làng và các công-sở | 10.00 | 5.00 | 2.50 | |

*Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.*

*Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur* 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

*Fondateur:* F. H. SCHNEIDER
*Directeur:* NGUYỄN-VĂN-VĨNH
*Rédacteur en chef:* PHẠM-HUY-LỤC
*Administrateur gérant:* NGUYỄN-V-LUẬN

*Adresse télégraphique:* TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150


DEPOT LEGAL • INDOCHINE • N° 6161


PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

*Prix moyens, dernière page:*
*Une seule insertion.* . . . . . 0$30 le c/m
*Contrat annuel*
*Par centimètre et par insertion.* 0$18 le c/m
*Annonces judiciaires et légales.* 1$50 le c/m
*Petites annonces classées.* . . . 0$20 la ligne


## Các hội ái-hữu trong xứ ta

II

Đây hãy nói riêng về các hội ái-hữu. Đã gọi là hội ái-hữu, đã vì cái tình nghị quan-hệ với nhau, hoặc cùng một nghề-nghiệp, hoặc cùng một quê-quán kết hợp với nhau thì cái tôn-chỉ thứ nhất là cốt để bênh vực quyền lợi cho nhau. Thế [illegible] bênh vực quyền lợi cho nhau? là trong cái nghề-nghiệp chung của cả bọn mình, trong cái quê-quán chung của tất cả mọi người mình thường có nhiều cái điều ích chung mà riêng từng người không ai làm nổi, lại có nhiều cái điều hại chung mà riêng từng người không ai trừ nổi thì góp công góp của cả bọn mình trong hội, tất cả mọi người mình trong hội lại mà trù liệu, mà xoay-xỏa, mà vận-động, mà chống-chế cho đến kỳ làm xong những cái điều ích chung ấy, trừ khỏi những cái điều hại chung ấy mới nghe, hội phải làm cho xong những điều ích chung của hội cho người trong hội ai cũng được hưởng cái điều ích ấy một phần, trừ cho khỏi những điều hại chung của hội cho người trong hội ai cũng được tránh cái điều hại ấy một phần. Còn đối với riêng từng hội-viên trong hội, mỗi người cũng mỗi có cái quyền lợi chính đáng riêng của người ta về một cơ-hội nào hay về một công việc gì đó, mà nếu bị kẻ khác xâm-thực mất, bác-đoạt mất, giày xéo mất, riêng một thân người ta, thế cô lực cùng, không sao bảo thủ được cái quyền lợi chính đáng của mình như thế, thì nghĩa-vụ hội cũng phải ra sức bênh vực cho người ta. Hội là gì? tức tả bấy nhiêu người trong hội họp lại mà thành, lần này các người khác chung sức lại bênh vực cái quyền lợi cho người này, lần khác đến người khác thì người ta lại chung sức với mọi người mà bênh vực cái quyền lợi cho người khác, mình là người trong hội thì đến mình cũng vậy. đừng ai có tưởng ghé một phần công của vào những việc như thế là chuyện làm việc hội công không đâu, chính là cái nghĩa-vụ đồng lần, bệnh-vực cho người mà thực không khác gì dự bị để bênh vực cho mình vậy.

Thí dụ như một giáo-giới ích hữu, về cái ích chung của các người trong giáo-giới như là vấn-đề lương bổng, vấn-đề thăng-thưởng, vấn đề tuyên-bổ, cũng là khí dụng trong nhà trường, chức quyền làm việc trường, cái quyền bạn đối với bên quan nha hành chính, đối với tổng làng sở tại, đối với học-trò, thế nào cho khỏi thiệt-thòi, cho khỏi khốn khó, cho khỏi những nỗi rắc-rối lôi-thôi, phải hợp với nhau thành hội là cốt để trù liệu để xoay-xỏa để vận động. để chống chế cho đều được thỏa mãn cái dục-vọng chung về các điều đó; về cái hại chung của các người trong giáo-giới như là hoàn-ti không thưởng, làm-chướng không phục, có nơi thì bị khi lăng với quan lại, có nơi thì bị hiếp bách với cường hào, phải hợp với nhau thành hội là cốt để trù liện, để xoay-xỏa, để vận động, để chống-chế cho đều thoát khỏi được những cái nông nỗi khó-khăn đó; về cái quyền lợi chính đáng của từng người trong giáo-giới mà bị xâm-thực, bị bác đoạt, bị giày xéo, như có người làm việc đầy đủ bổn-phận mà đúng kỳ hạn không được lên bậc trên, có người chẳng quá cứu gì mà khi không hoặc bị mắng bị nhiếc, hoặc bị phạt, hoặc bị đổi, có người chỉ vì không chiều ý được quan nha tổng lý mà có khi bị hành hạ bị trói đánh một cách rất bạo hoạch giã-man; trong những trường-hợp như thế thì cả nắm đũa không có lẽ để cho người ta bẻ từng cái một, cả tàn còn đều nhịn cỏ về một con ngựa phải đau, phải hợp với nhau thành hội là để có cái sức mạnh số nhiều mà yêu-cầu cho ra được cái lẽ công bằng, thân được cái tình ức khuất; người này thế, người khác cũng thế, thành ra cả bọn mình trong hội, cả mọi người mình trong hội ai cũng như có hội mà gián-tiếp hưởng được cái ích chung, tránh khỏi cái hại chẳng, lại trực-tiếp bảo-thủ được cái quyền lợi chính-đáng của mình, không để có kẻ khác xâm-thực được, bác-đoạt được, giày-xéo được.

Ấy hội có thế thì mới thật có bênh vực được cái quyền lợi cho nhau, người vào hội mới thật có cái ích lợi về hội, hội mới thật rất hay, rất cần, rất thiết cho cả mọi người, mà cái danh nghĩa hai tiếng «ái-hữu» mới thật không phải là tiếng nói lừa nói méo vậy.

T.


## SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá . . . . . . 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3.00

*(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)*

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán


## Vô-tuyến-điện

*Ngày 16 Février 1927*

**Nước Pháp**

*Tại thứ-dân nghị viện*

Trong kai thứ dân nghị-viện bàn về các số chi-tiêu phụ, M. Poincaré có nói cái số trái-khoản vô-định giảm được hai nghìn ba trăm năm mươi triệu, số giấy bạc giấy được bốn nghìn triệu, việc hoàn-trái hiện đã chỉnh-đốn, ngân-quỹ đã dư-dụ, và số [illegible] dụng lại.

Đôi lúc nghị-viện lại có bàn đến việc chính-trị. Đảng xã-hội bày tỏ mọi lẽ rằng, chánh-phủ không theo mọi lời của đảng xã-hội là lầm. M. Poincaré bèn đáp rằng đảng xã-hội có bao giờ muốn nhận cầm quyền chính đâu, và đảng xã-hội không có kinh nghiệm việc chính-trị, vì đảng xã-hội chỉ muốn đứng làm bang-quang, chứ không chịu đảm nhận trách-nhiệm, như nhiều người ngoại-quốc về đảng xã-hội mà cũng đã-huề với các đảng khác.

*Bức thư đáp lại Hoa kỳ*

Trong bức thư của M. Briand soạn để đáp lại bản nghị án của quan tổng thống Coolidge có nhắc lại những lời tuyên-bố hòa-hiếu của nước Pháp trước đây, và nói nước Pháp e rằng nay lại trước quyền của hội-đồng dự-bị việc thanh-giảm quân-bị, mà đặt một hội-đồng riêng của liệt-cường, mà hội-đồng riêng này quyết-nghị thế nào sau các nước khác cũng phải theo cả, thời làm ngăn-trở cho cuộc đã bắt đầu tại Genève. Nếu vậy thời làm giảm mất cái thế-lực của hội Vạn-quốc, nhất là việc mấy thứ tàu chiến nói trong bản nghị án lại có quan-hệ cho hải-quân của tất cả các nước trên thế-giới. Và trước đây nước Pháp đã tuyên-ngôn rằng cái vấn-đề này có quan-hệ với việc hạn chế lục-quân, và phi-quân. Vậy nay nước Pháp không thể đổi ý mà nó thế khác được.

*Cái vấn-đề Tanger*

Các đại-biểu Tây-ban-nha đã giao cho các đại-biểu Pháp bản nghị án về đất Tanger; nghe đâu bản nghị-án ấy đại-để cũng giống như cái chương-trình của hội *Ligne africaniste* mà các báo Tây-ban-nha đã đăng; nếu vậy, bản nghị án ấy không thể ưng-thuận được, vì chẳng qua là một cách đem đất Tanger sáp-nhập Tây-ban-nha vậy.

*Các nhà ngân-hàng thuộc-địa*

Ban thuộc-địa tại nguyên-lão nghị-viện đã xét các thể-lệ về việc nhà ngân-hàng thuộc-địa. M. Angoulvant có dự trình một khoản thỉnh-cầu việc ấn-định cái quyền chức của các ông chủ nhiệm nhà ngân-hàng, và bãi cái quyền phản-kháng của các ông chủ-nhiệm về việc buôn bán ngân-đơn. Về việc ấy các hội-viên trong hội-đồng không hợp ý, đã nhượng quyền cho quan tổng-trưởng bộ thuộc-địa quyết nghị.

*Một bữa tiệc tại Bordeaux*

Các quan lãnh-sự ngoại quốc đã đặt tiệc hàng năm khoản-đãi các quan-chức ở Bordeaux. M. Caillamat, lãnh-sự xứ Uruguay thủ-tọa, có chúc mừng nước Pháp, là nước có công lớn trong việc giữ gìn cuộc hòa-bình cho các dân-tộc. Các quan đại-biểu của thành-phố Bordeaux, và của chánh-phủ, cũng chúc mừng các vị quốc-trưởng của các nước có đại-biểu dự tiệc ấy.

**Nước Đức**

*Việc giao tế với Ba lan*

Ông chánh phái-bộ Ba-lan về việc điều-đình bản giao-ước thương-mại [illegible] cho quan tổng trưởng bộ ngoại giao nước Đức một bức thư phản-kháng khoản của nước Đức xin hoãn việc điều-đình bản giao-ước thương-mại để bàn về cái thể lệ đối đãi các nhà kỹ nghệ thương-mại ngoại-quốc. Trong thư lại nói phái-bộ trở về Ba-lan, thế là cuộc điều đình đình chỉ.

**Nước Bỷ**

*Việc trú binh ở nước Đức*

Tại thứ-dân nghị-viện, M. Vandervelde có tuyên-bố rằng, ở Genève có bàn đến việc rút trú binh ở Rhénanie về trước kỳ hạn là tin đồn sai; việc rút trú binh hay không, là do các khoản của Đức đảm-bảo sự bình-yên với Đồng-minh. M. Vandervelde nói không chắc nước Đức có triệt quân-bị thật hay không.

*Bức thư đáp lại bản nghị án của Hoa-kỳ*

Bức thư đáp lại bản nghị-án của Hoa kỳ đến cuối tuần lễ này mới giao cho quan đại sứ Hoa-kỳ ở Đông kinh được.

Nước Nhật ủng ủy toàn-quyền cho phái-bộ của bản chánh-phủ tại cuộc hội-nghị dự-bị việc thanh-giảm quân bị ở Genève để bàn bạc về các cách mở cuộc hội-nghị hạn-chế chiến-thuyền.

*Việc buôn gạo thóc*

Tây rằng thóc gạo ngoại-quốc được miễn quan-thuế, mà gạo thóc ngoại quốc cũng không [illegible] hơn, vì cái giá thuế gạo ngoại quốc chênh với thóc gạo bản xứ nhiều.

**Ấn-độ**

*Việc giồng thóc*

Số ruộng cấy thóc về năm 1926—1927 là 12.103.000 acres. Về năm trước, số ấy là 12.887.000 acres. Số thóc có thể xuất cảng được là 4.870.000 tấn, tính ra bằng 3 390 000 tấn gạo xuất cảng về mỗi cửa bể như sau này: Akyab: 254.2.0 tấn; Moulmein: 355.950 tấn; Rangoon và cửa bể khác: 2 593.380 tấn.

(A. R. I. P.)

## Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin ngài bớt chút thì giờ quí báu mà giải đáp cho tôi việc sau này:

Tôi tìm được một cái mỏ, bây giờ muốn nộp thuế để nhận cái mỏ ấy thì phải làm thế nào? Tôi đã gửi về sở mỏ để phân chất và hiện có người muốn hỏi mua, vậy tôi có phép bán cái quyền tìm ra mỏ ấy không? Và phải làm thế nào? Xin ngài chỉ bảo cho.

LỜI ĐÁP. — Việc khai các thứ mỏ tại Đông-dương đã do chỉ-dụ ngày 26 janvier 1912 qui-định rõ ràng. Ông muốn biết kỹ thì nên xem ở *Quan-báo Đông dương* (Journal officiel de l'Indochine) hoặc là xem ngay ở trong tập « Nouveau régime minier de l'Indochine » ở Vũ-đông ấn-quán Hanoi có bán thì khỏi phải tra ở quan-báo mất lâu công.

Ông xem ở điều thứ 14 và các điều dưới trong chỉ-dụ ấy sẽ thấy nói rằng trước hết phải xin quan Công-sứ tỉnh có mỏ ấy một cái giấy phép gọi là giấy tìm mỏ (permis de recherche).

Trong giấy khai phải kê những điều sau này:

1°) Tên họ, nghề nghiệp, quốc tịch và trú quán thường của mình;

2°) Tuyển trạch trú sở (domicile élu) của mình ở tỉnh hay ở Hanoi.

3°) Cái địa-thế chỗ chu vi đất tìm mỏ.

Tờ khai ấy phải đính:

1°) Một bản trích lục cái địa đồ trong miền để chỉ cái chỗ chu vi mỏ xin ở đấy;

2°) Một bản địa-đồ cái diện tích đất trông về phía Bắc và chỉ rõ cái địa thế chỗ chu vi đất mình đối với những chỗ đất nào đáng chú ý nhất và không thay đổi được để cho dễ tìm.

Quan Công-sứ tỉnh sẽ cấp cho ông một cái biên lai về giấy khai của ông. Đơn này lại phải đính một cái biên lai của kho-bạc nhận một số tiền thuế nhất định là 100 *francs*. Cái giấy phép đi tìm mỏ của ông được dùng trong ba năm và có giấy ấy ông sẽ được quyền tìm trong một cái chu-vi hình vuông mỗi chiều là 3 kilomètres và các chiều ấy phải chiếu theo hướng Bắc Nam và Đông Tây thật.

Ông có thể bán cái đất chỗ ông tìm thấy mỏ ấy, nhưng thế thì người mua phải theo các thể lệ về việc khai mỏ và phải đi xin giấy phép ấy.

Ông đã có công tìm được cái mỏ ấy thì nên xin phép ấy, đợi cho nó là kỳ vật rồi hãy [illegible] chăng.

Ph. h.-L.

## Việc Trung-hoa

*Ngày 4 février 1927*

**Tình thế ở Hán khẩu**

Ngày hôm nay, hồi 3 giờ 30 đáng lẽ có cuộc biểu tình, nhưng giời mưa tuyết nên cuộc biểu-tình ấy lại hoãn.

**Cái thái độ của nước Anh**

Ở Londres có tin rằng M. Churchill diễn thuyết về việc Trung-hoa có nói cứ như ý ông thì không nên quá lo về mọi việc ở Trung-hoa. Lòng ta không có muốn tham lam và gây sự. Ta chỉ muốn nó một việc là bán cho người Trung hoa những hàng-hóa cần dùng cho người Trung-hoa và mua của người Trung-hoa những hàng-hóa cần dùng cho ta. Không khi nào mình muốn hại người bạn hàng tốt, mà cũng không khi nào muốn người bạn hàng tốt hại mình. Ta đã tỏ ra rằng ta sẵn lòng để cho người Trung hoa được như ý về tấm lòng quốc dân, nhưng nếu người Trung-hoa dùng những phương sách bạo-động và dù hai nước đã có giao ước với nhau, mà người Trung-hoa cũng xâm phạm đến tài sản, và tính mệnh của người nước ta thì ta phải trù-tính các phương sách phải chăng, để bảo hộ tài sản, và tính mệnh của người nước ta.

M. Churchill lại nói nếu chánh-phủ nước Anh được tất cả những người phải chăng trong nước đều sẵn lòng tán thành cho, thì chưa đến cuối năm nay sẽ có cơ hồi phục lại cái tình thế tại Trung hoa.

*Ngày 14 février 1927*

**Việc điều đình với Anh**

Bản giao ước của M. Trần-hữu-Nhân, và M. O'malley điều định, không ký. Có lẽ hai bên bãi cuộc điều đình.

**Việc biểu tình bài-Anh**

Quan tổng lĩnh sự Anh ở Quảng-châu đã thay lời chánh-phủ Hương-cảng tố tình phản kháng binh gia Trung-hoa về việc cấp ngầm khí giới cho thôn-dân ở Slatantok trên địa hạt của Anh, và xui giục nhân-dân biểu tình bài Anh.

**Lính ngoại-quốc**

Tàu *Minnesota* tới Thượng-hải hôm qua, có chở 1.000 lính thủy đến. Lính Anh đã lên Thượng-hải, và đã đến ở phố xá. Công chúng rất đông. Không xảy ra việc gì cả.

Chánh phủ Hương-cảng đã hạ lệnh cho một đội *Kings Own Scottish borderers* đi tuần luôn luôn trong địa hạt của Anh, để bảo thủ cuộc bình an.

*(Dịch báo Tây)*

*Ngày 17 février 1927*

**Nam Bắc điều đình với nhau**

Tin tức ở Hán-khẩu gửi đến Thượng-hải mỗi lúc một khác. Lúc thì có tin rằng Nam Bắc điều đình với nhau không xong, lúc thì có tin rằng Nam Bắc đã ký giao-ước với nhau.

**Việc điều đình với Nhật-bản**

Ở Bắc-kinh có tin rằng việc hai nước điều đình với nhau về sự lập giao-ước thương-mại đã phải đình hoãn, vì hai bên không hợp ý nhau. Trung-hoa cứ yêu-cầu được hưởng ngay quyền tự-trị về đường quan thuế.

*Ngày 17 février 1927*

**Chiến sự ở Hán-khẩu**

Cứ như tin tiếp được chiều hôm qua, thì Tôn-truyền-Phương và quân Quảng-châu đánh nhau ở chỗ cách [illegible] nam Hán-khẩu 20 dặm. Có tin rằng Tôn-truyền-Phương phải lui, nhưng chưa hỏi được đích xác, vì đường điện báo, và điện thoại công chúng không được dùng.

A. R. I. P.

## Bàn về học-thuật và [illegible] ở TRUNG-QUỐC

X

Ở phương Bắc khí giời rét lạnh, mầu đất khô xấu, việc kém ăn khó khăn lắm. Người xứ ấy dùng hết tinh thần khí lực để lo kiếm áo mặc cơm ăn còn sợ chưa đủ, còn có thì giờ đâu mà để ý đến những lý thuyết huyền diệu cao xa, cho nên học thuật và tư tưởng, thường chăm việc thực, trọng việc người, qui lực hành, trọng kinh nghiệm, cho nên cái đạo thuật về việc tu thân, tề gia, trị quốc và lợi quần rất là phát đạt. Bởi thế, rất trọng gia tộc, lấy chế độ gia tộc làm gốc việc chính trị, kính người già, tôn tiên tổ, cái bụng sùng cổ rất nặng, cái tính bảo thủ rất sâu, và cái tính bài ngoại cũng rất mạnh; làm việc gì cũng khen người đời xưa, hết sức gìn giữ lấy nước, mà đuổi đuổi các nước rợ mọi ở ngoài, trọng lễ văn, bàn tình nghĩa, giữ phép luật, sợ mệnh giời, đó là cái tinh thần của học thuật phương Bắc. Ở phương Nam thì khác thế, khí hậu ôn hòa, đất cát béo tốt, việc mưu sinh rất dễ dàng, người ta không phải lo lắng lắm về sự no ấm cho thân gia, cho nên con mắt thường được rảnh, để nhìn rộng ra ngoài thế giới, trước còn khinh đời, kế đến rời đời, sau rồi chán đời, không thèm để ý về việc thiết thực, cho nên không trọng lễ pháp, không câu thúc về việc kinh nghiệm, không kính trọng người đời xưa, vì thế phát đạt và tiến hóa vì với phương Bắc có [illegible] hơn. Đối với học phái phương Bắc, vẫn có cái ý đường bỏ, dò xét những lý thuyết huyền diệu, nuôi cái tư tưởng ra ngoài thế giới, bỏ cái giới hạn người khác với mình, san phẳng cái giai cấp của xã-hội, khinh tình ái, chán phiền văn, sùng lẽ tự nhiên, thuận theo bổn tính, ấy là cái tinh thần của học phái phương Nam. Nay xin đem học thuyết của hai phái đối chiếu và so sánh với nhau, cho biết rõ cái đại thể khác nhau thế nào:

Phái Bắc chuộng thực tế; phái Nam chuộng tư tưởng.

Phái Bắc chủ lực hành (chủ động); phái nam chủ vô vi (chủ tĩnh).

Phái Bắc qui nhân-sự; phái Nam qui xuất-thế.

Phái Bắc hiểu chính-pháp; phái Nam hiểu triết-lý.

Phái Bắc trọng giai cấp; phái Nam trọng bình đẳng.

Phái Bắc trọng kinh nghiệm; phái Nam trọng sáng tạo.

Phái Bắc thích bảo-thủ; phái Nam thích phá hoại.

Phái Bắc sợ giời; phái Nam khinh giời.

Phái Bắc nói bài ngoại; Phái Nam nói vô ngã.

Phái Bắc qui tự cường; phái Nam qui khiêm tốn.

Trong sách cổ ở Trung-quốc, cũng có một vài nơi nói đến cái đại-thể học phái chia phương Nam và phương Bắc. Sách Trung-dung nói: « Lấy điều khoan nhu để dạy người, không cầu sự báo phục với những người ăn ở tệ bạc với mình, là cái mạnh của phương Nam; lên vào chỗ mũi tên hòn đạn, chết mà không hối, là cái mạnh của phương Bắc). Thầy Mạnh-tử nói: « Trần Lương là người nước Sở (phương Nam), ưa cái đạo ông

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường



Chu-công và ông Khổng-tử, vào học ở phương Bắc Trung-quốc, những kẻ học ở phương Bắc, chưa thấy ai giỏi hơn.» Mấy câu ấy nói về học phái phương Bắc về phương Nam khác nhau, rất là rõ ràng. Nói rút lại thì ở cái thời kỳ thứ nhất về cái thời đại toàn thịnh, phái Bắc và phái Nam chia đôi thiên-hạ. Người đứng đầu phái Bắc là đức Khổng-tử, người đứng đầu phái Nam là ông Lão-tử, học thuyết của họ Khổng bị bài xích ở phương Nam, cũng như học-thuyết của họ Lão bị bài xích ở phương Bắc. Thử xem đức Khổng-tử ở nước Lỗ, nước Vệ và nước Tề, đến đâu đều được tôn trọng hoan nghênh, đi đến nước Tống đã phải lo sợ rồi, đi đến nước Trần và nước Thái đã phải khốn ách rồi, vì nước Trần, nước Thái và nước Tống đều ở gần về phương Nam; kịp khi sang đến nước Sở, thì bị kẻ trượng-nhân rỡn đùa, Tiếp-Dư hát để chê, Trường-thư và Kiệt-nịch đưa mắt nhau mà cười, đi đến đâu cũng gặp điều trở ngại, là vì cái tính chất của học phái không giống nhau. Ở phương Nam thì nhiều người chán bỏ việc đời, như Trượng-nhân, Tiếp-Dư, Trường-thư và Kiệt-nịch, đều là chi phái của Lão-tử và Trang-tử, cũng là bởi cái tính chất của dân tộc khác nhau mà sinh ra thế.

Đương buổi [illegible] Khổng-tử và ông Lão-tử [illegible] phương, thì có ông Mặc-tử dấy lên ở giữa. Ông Mặc-tử đẻ ở nước Tống, nước Tống là nơi xung yếu phương Nam và phương Bắc, cho nên ông Mặc-tử thâu thái cả học-thuyết của cả hai phương, mà thành riêng ra học-thuyết của một nhà, chuộng thực-tế, quí lực-hành, thật gốc ở tinh-thần của học-phái phương Nam. Cho nên ở cái thời kỳ thứ hai về thời đại toàn thịnh, thì họ Khổng, họ Lão, họ Mặc chia ba trong thiên-hạ. Học-thuyết của ba họ ấy, không phải chỉ thịnh ở cái thời kỳ thứ hai mà thôi, cách hơn một trăm năm đến đầu đời nhà Hán, vẫn còn có cái thế chân vạc đều đứng.

(*Còn nữa*). X. định thuật

# Điện-tin Saigon

*Ngày 17 Février 1927*

**Tàu chiến của Ý**

Tàu phóng-ngư-lôi *Muggia* nước Ý tới Saigon chiều hôm kia.

A. R. I. P.

# VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T.B.T.V. et du Học báo sont transférés Jules Ferry n° 66bis et 68. Entrée de la Rédaction n° 39 rue Lambiot.

Sở báo T. B. T. V. và Học báo mới dọn sang phố hàng Trống số 68. Tòa soạn có cửa riêng vào đàng phố nhà thờ, số 39.

**Thời-tiết**

7 giờ 19 độ
15 giờ 22 độ

**Giá thóc gạo:**

| | |
|---|---|
| Gạo hạng nhất, một tạ | 13$20 |
| nhì, | 12 60 |
| ba, | 11 80 |
| Thóc hạng nhất, | 7 50 |
| Bắp ngô | 7 80 |

**Giá bạc.** Kể từ ngày 18 Février 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 13 f, 15.

**Thời giá quốc trái:**

Ngày 15 Février 1927

| | | | |
|---|---|---|---|
| 5 %. | hoàn dần | | 661.75 |
| 5 1/2 %. | hoàn dần | | 811.00 |
| 4 %. | vĩnh viễn | 1917 | 551.40 |
| 4 %. | » | 1918 | 541.35 |
| 5 %. | » | 1920 | 771.30 |
| 5 %. | hoàn dần | 1920 | 821.90 |
| 4 %. | | 1925 | 581.40 |

Ngày 17 Février 1927

| | | |
|---|---|---|
| 3 %. | vĩnh-viễn | 52 f. 10 |
| 5 %. | 1915-1916 | 67 f. 00 |

**Tin tàu.** — Tàu *Azay-le-Rideau* mang thư sang Pháp trừ các vật có khai giá không kể, đến ngày 20 février hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 19 février.

**Sở vô-tuyến sáp nhập với sở Bưu điện làm một.** — Kể từ ngày 1er mars 1927 trở đi sở vô-tuyến điện Đông-dương sáp nhập với sở Bưu-điện ở Đông-dương làm một.

Sau sẽ có nghị-định chỉ rõ cách thức hành động của hai sở sát nhập nhập với nhau làm một thế nào.

**Trong ngạch cai-trị.** — M. Lalaurette cai-trị hạng nhì nay sẽ làm thanh-tra sở Lao-động tại Nam-kỳ thay M. Cuttieret là cai-trị hạng nhất chủ tỉnh Gia-định kiêm chức ấy.

**Khám các ngục thất.** — M. Servoise Giám-đốc chính-trị đã đi ô-tô lên Cao bằng sáng hôm qua để khám ngục thất.

**Cuộc bay ở Sầm-nưa.** — Quan Khâm sứ Bosc ở Ai-lao vừa điện trình phủ Toàn-quyền rằng mấy chiếc máy bay ngài ngồi đi thanh-tra đã tới trường máy bay cách Sầm-nưa 35 ki-lô mét. Khi tới đó thì nhân dân Mường lấy làm lạ lắm, vì bây giờ mới được trông thấy máy bay là lần thứ nhất. Hễ trời tạnh ráo thì các máy bay lại trở về Hanoi.

Quan cai-trị tỉnh Sầm-nưa ngày hôm qua lại điện trình phủ Toàn-quyền rằng ngày hôm nay quan Khâm sứ Bosc sẽ bỏ Sầm-nưa đi Bong-kang. Nếu 19 février trời tạnh ráo thì cả mấy chiếc máy bay ở Bong kang lại [illegible].

**Tòa án cai-trị.** — Phủ Toàn-quyền định làm cho Tòa án cai-trị (*Conseil du contentieux administratif*) riêng một tòa thẩm-phán tại đường Brière de l'Isle cạnh sở Tài-chính mới đương xây, để khỏi phải ngồi nhờ tại tòa Thượng-thẩm như bây giờ bất tiện lắm, là mỗi khi gặp phiên tòa Đại-hình hay tòa Thượng-thẩm thì lại phải hoãn đến bữa khác. Nhưng vì chưa có tiền, nên cũng đến sang năm mới trù tính việc khởi công được.

**Ai tín.** — Bản-quán được tin buồn rằng cụ thân mẫu ông Phạm-duy-Tốn và bà án Nguyễn-mậu-Trà vừa tạ thế tại quí xá ở phố hàng Dầu số 64. Năm nay cụ hưởng thọ 81 tuổi. Đến 7 giờ rưỡi sáng chủ-nhật 19 tháng giêng ta, sẽ làm lễ cất đám.

Bản quán có lời kính viếng cụ và chia buồn với quí quyến.

**Các chức Annam ở ngạch tư-pháp.** — Các viên chức bản xứ bổ theo giấy hợp đồng, hoặc làm phụ bổn hay ăn công nhật ở ngạch tư-pháp trước ngày 7 février 1927 mà hợp các thể lệ về niên-hạn hoặc là trước đã làm việc nhà nước nhiều nhất là 10 năm để tính đến năm 55 tuổi có thể lĩnh hưu-bổng được thì nay trái với các thể lệ trong nghị-định ngày 18 avril 1919 do nghị-định ngày 17 juillet 1924 sửa đổi lại, có thể được bổ thực thụ làm viên chức bản xứ trong ngạch tư pháp, vào bậc nào thì sẽ chiếu theo với cái lương bổng của mình bây giờ, hoặc là không có bậc nào tương đương với lương mình thì sẽ được bổ vào bậc nào mà lương ở trên giáp lương bổng của mình bây giờ.

Khi đã được bổ thực-thụ vào ngạch rồi thì những viên chức ấy phải chiếu theo nghị-định ngày 9 février 1926 mà nộp số tiền trừ vào hưu bổng về những năm đã tòng-sự trước để đến năm 55 tuổi có thể lĩnh hưu-bổng được.


**DON X, FILS DE ZORRO**

*Zorro? Zorro? Zorro?*

Bà con ta thích xem chiếu ảnh, chắc còn nhớ độ rạp chớp bóng Cinéma Palace Hanoi chiếu tấn tuồng ảnh « Dấu hiệu Zorro » và « Bà chúa kén chồng », biết bao sự rộn rịp nô nức, tiếng đồn khắp tỉnh, đến nỗi người đến xem 7 đêm ngày, không lúc nào trong rạp xót chỗ bỏ không.

Bây giờ lại chiếu đến tích chuyện « Con giai Zorro » mà Douglas Faibanks đóng vai chính, chắc cũng lại được bạn xem chiếu bóng lấy làm hoan nghênh lắm

Tích này bắt đầu chiếu từ

*Thứ tư 16 đến thứ ba 22 février 1927*

**Tại rạp CINÉMA PALACE**

**Tại rạp FAMILY-CINÉMA**

chiếu tích chuyện Tàu

**TIỂU TÌNH-NHÂN**

**CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT**

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

[illegible]

## MỘT PHÉP CÓ ÍCH

Dùng *Quinionine* mà tự chế lấy một lít rượu vang bổ. Cho một lọ *Quinionine* vào lít một rượu vang đỏ tức tự khắc được ngay một chai thuốc bổ, rất tốt để bổ huyết, bổ gân, bổ cốt, và để trừ sự bì-quyện, sự suy nhược, bệnh kém huyết, và bệnh đau gân. *Quinione* làm cho ngon cơm, dễ tiêu, và làm cho người đầy máu, có sức mạnh mẽ trắng cáo như người khỏe. *Quinioniue* gốc chế bằng Quinquina Kolar, coca, gentiane, va glycérophosphate de chaux.

Quintonine mạnh gấp 5 lần extrait de quinquina, và vị dễ uống hơn. Một lọ vừa một liều để chế một lít rượu bổ, giá 0$60.

Hỏi tại hiệu bào chế Blanc phố Paul Bert Hanoi


**Ngạch thừa-phái sửa-đổi lại.** — Hội-đồng cố-vấn đã họp tại bản-xứ sáng hôm nay tại phủ Thống-sứ để bàn việc chỉnh-đốn lại ngạch thừa-phái.

Từ nay trở đi, cứ mỗi năm có hai kỳ thi thừa-phái tại phủ Thống-sứ, thi vào ngày nào sẽ do quan Thống-sứ định. Đơn xin thi phải gửi đến phủ Thống-sứ một tháng trước kỳ thi. Nếu có cần thì quan Thống-sứ sẽ cho xét về kiểm-hạch những người ứng thi rồi sẽ nhất định cái số người được ứng thi.

Quan Thống-sứ sẽ cử một hội-đồng sát-hạch, có một quan cai-trị làm chủ tọa, một quan trong ngạch cai-trị (như phó cai-trị, chủ sự, biên tập) và hai quan Annam làm hội-viên.

Kỳ thi có ba bài viết và một bài [illegible]

Thi viết có một bài luận quốc ngữ, một bài luận chữ nho, hai bài tính đố về bốn phép tính thường.

Thi vấn-đáp có một câu hỏi tiếng Annam về các môn ở trong chương-trình và những người Tình-nguyện thi chữ Pháp thì cũng được thi.

Hội-đồng có thể cử thêm những người tinh-thông về các tiếng Đông-phương để chấm bài.

**Ngạch học-chính.** — M. Trịnh-đình Xuyên giáo học hạng ba, trước bổ sang Thượng-hải nay lại để vào ngạch học-chính Bắc-kỳ.

**Dạy thể thao.** — M. Ng-văn-Tảo, lính khố xanh nay kiêm việc dạy thể thao tại trường kiểm bị Lạng-sơn.

**Người thừa phái.** — M. Trần thái Hòa cựu tổng sư, quán làng Vĩnh-thuận, huyện Phù-tho (Sơn tây), đã trúng tuyển kỳ thi thừa phái ngày 24 và 25 janvier 1927, nay được bổ thừa phái hạng tư, hàm chánh cửu phẩm văn giai (9.1) và bổ đi phủ Bình-giang (Hải-dương).

M. Hoàng-văn-Sỹ, thừa phái châu Bình-liêu (Hải-ninh), được nghỉ 3 tháng.

M. Nguyễn-Đam, thừa phái Nam-định nay đổi đi Bình-liêu.

M. Vũ-duyệt-Lễ, thừa phái Bình-giang nay đổi đi Nam-định.

**Đèn điện.** — Vì công-ty điện-khí Đông-dương đặt thêm giây điện ở các phố Amiral Courbet, và Maréchal Pétain, cùng về các đường giữa: Francis Garnier, Hàng Buồm, Phúc kiến, Bờ sông, trường Trung học, trong 15 ngày nghĩa là từ ngày 19 février đến ngày 5 mars 1927, buổi sáng từ 6 giờ 30 đến 10 giờ 30 không có điện.

**Người Nam du-học tại Pháp.** — Mới đây các học-sinh ta du-học tại Pháp có lập nên một hội, gọi là « *Association des Etudiants annamites de Lyon* », mục-đích cốt để làm lối tạo cái tình hữu-ái của các học-sinh Việt-Nam tại Pháp và truyền-bá cái học-thuật Đại-pháp sang cõi Viễn-đông. Trụ-sở của hội này tạm đặt ở số nhà 9, phố Méditerranée, thành Lyon.

Danh-dự hội-trưởng là quan nguyên thủ-tướng Edouard Herriot, xã-trưởng thành Lyon, hiện lĩnh thượng-thư bộ Học và Mỹ-thuật. Hội-trưởng: M. Ng-văn-Cang, khoa học cử-nhân; thư-ký: M. Ng-văn-Vân; tư ngân: M. Ngô-văn-Mai: Cố-vấn: MM. Lê-hữu-Chinh, Ng-văn-Đối, Lý-văn-Vi, Phạm-văn-Khương.


**PHÒNG THĂM BỆNH**

của quan

Y-khoa Bác-sĩ **MAURICE LOUBET**

Thương thọ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tenix, Pau, Rabat, Casablanca [illegible] (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa: mắt và các [illegible] bệnh tiện, bệnh giang-mai [illegible]

[illegible]

GIÂY nói, số 236


**Tòa án binh.** — Chiều hôm nay, 18 février, hồi 4 giờ, tòa án binh đã họp để xét lại các việc sau này:

Việc Lâm-viết-Hạt, lính khố-đỏ, phạm tội đánh người trên và đánh người trên ngoài giờ làm việc, bị tòa án binh Nam-kỳ khép hai năm tù.

Việc Ng-văn-Thân, lính pháo-thủ, phạm tội đào binh và đem cả quần áo binh đi bị tòa án binh Nam-kỳ khép hai năm tù.

Việc Miệu tức Jean Marie, thuộc đội bộ binh thuộc-địa, phạm tội ăn cắp, bị tòa án binh Nam-kỳ khép 5 năm tội đồ và tước bỏ chức-phẩm nhà binh.

**Lại mất giây điện thoại.** — Dây điện thoại ở đường lên Bắc-giang mới bị kẻ gian cắt mất một quãng chừng nghìn thước [illegible]. Dân làng và tuần phu sở tại đi tìm riết mà cũng không bắt được kẻ trộm.

**Sở Địa-chính.** — M. Rény là chánh sở Địa-chính Bắc-kỳ được nghỉ bảy tháng tại Pháp, chừng đến tháng tư ấy ông sẽ khởi hành.

**Sở Bưu-điện.** — M. Walter là chánh sở Bưu-điện Đông-dương đến thay M. Lavallée đã ở Saigon khởi hành ra Bắc ngày thứ hai trước. Ông đi đường bộ, chừng thứ ba sau mới tới Hanoi.

**Cuộc đua xe đạp.** — Đến chủ nhật 20 février này ở trường đua xe đạp đường Cột cờ sẽ có cuộc số số lấy xe ô-tô, xe mô-tô và xe đạp mà hội *La Pédale Tonkinoise* đã tổ chức để giúp dân Bắc-kỳ bị lụt.

Số to nhất sẽ được một cái xe ô-tô mới hiệu Salmson đáng giá hai vạn bốn nghìn quan tiền tây. Ông thủ quĩ hội *La Pédale Tonkinoise* ở số nhà 17 con đường Carnot hãy còn một ít vé bán, bà con ai chưa mua có thể đến mà hỏi từ nay đến chiều hôm 19 tây hãy còn mua được.

Còn chương-trình về cuộc vui hôm ấy thì thật là mỹ mãn. Hôm đó thi mô-tô thì có Mousse, Andrieu, Tu-Đường, những tay tài-tử ấy bà con ai chẳng biết, lại có cả Dessaux là tay tài tử đã giật giải nhất ở trường đua lần trước cũng sẽ ra dự cuộc. Lần trước đã được các bà con hoan-nghênh, lần này sẽ là một cuộc trả thù lần trước, cuộc thi đuổi nhau thì có Vincelet và Ettori. Cuộc thi này ta không cần phải nói trước cũng đã biết là bà con sẽ hoan-nghênh. Vincelet đã được giải ba lần về cuộc thi này sẽ dùng hết sức bình sinh sẽ không cho ai thắng được mình, ai là người sành về cuộc thi này cũng đều biết cái giá-trị và can-đảm của tay tài-tử ấy. Còn Ettori cũng là một tay tài-tử thiện nghệ về cuộc thi này có lẽ lại chịu thua sao?

Cuộc thi theo lối Hoa-kỳ thì có nhiều nhà tài-tử Tây Nam dự cuộc. Còn cuộc thi theo xe mô-tô mà Mégy mới dự lần này là lần đầu và cuộc thi xe ô-tô rất kịch-liệt nữa, kỳ báo ngày mai sẽ xin nói rất rõ ràng để bà con cùng biết.

Cuộc thi này ai vào xem cũng đều phải mua vé cả.


**ĐẾN GIẦM THÁNG GIÊNG**

Kể từ hôm nay đến giằm tháng giêng ta qui-khách nào mua hàng được từ 5$00 trở lên bản-hiệu xin kính biếu một lọ nước hoa thượng hạng. Bản-hiệu lại mới nhận được 500 kiểu bí-tất bằng tơ và tơ rất đẹp, vậy xin kính cáo.

V. DEMANGE Hanoi

**CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI**

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cateaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

**CHASSAGNE**

59, Rue Paul Bert, Hanoi [illegible]


**Đá bóng thi.** — Chủ nhật 20 février này tại bãi cỏ đường Thành (terrain de la Citadelle) sẽ có cuộc đá bóng thi do hội La Lance Sportive đấu với hội Esi (của trường Nam sư phạm). Một giờ đúng khai cuộc.

Đã mấy tuần nay, các nhà chuộng thể-thao ra bãi lại về không, lần này chắc sẽ được hưởng một cuộc vui xứng đáng và khác thường trong kỳ xuân-thu.

Xin nhắc rằng cuộc này là cuộc đá phục-thù (match-revanche). Hội Esi đá kỳ này là định gỡ hai vấn thua kỳ trước. Cuộc đá phục-thù này ta lấy làm ngại lắm: bên thua quyết là phải gỡ, mà bên được là phải hết sức giữ-gìn; như thế khó mà tránh được sự kịch-liệt; không khéo mà thành sự hục đồng tấng nên.

Nếu mấy lời trên này quả không phải là những lời lo xa, sợ hão thì cuộc tranh đấu này dẫu kịch-liệt đến thế nào mặc lòng ta cũng dám khuyên anh em nên để hai chữ « đồng-bào » lên trên hai chữ quyền lợi vậy; thế là một điều đáng mừng đó.

Mong rằng hôm đó trời sẽ tạnh ráo mát mẻ để cuộc vui được thập phần viên mãn. V. T. P.


**Việc vua việc quan.** — Ai hay đi việc vua việc quan, đi kiện đi cáo, nên mua quyển « Pháp-luật tu-tri », là một quyển sách nói đủ [illegible] pháp-luật thông-thường giản-dị, có những bài giải-đáp rất hay, những đơn kiện cần dùng và những nghị-định chỉ-dụ đương thi-hành.

Mỗi quyển giá: 0$50.

Ở xa gửi thêm tiền cước 0$20

Mua buôn có tính trừ hoa-hồng.

Bán tại nhà in Nghiêm-Hàm ấn-quán Hanoi.

Ở xa ai hỏi mua xin cứ viết thư cho ông Lê-đình-Kế, thông-ngôn tòa Thượng-thẩm Hanoi. 6026


**Đánh người bị thương.** — Sở cẩm đã làm biên-bản về việc người Ấn-độ tên là Camardine, 27 tuổi, bán hàng tấm ở hàng Bạc, số 71, đánh phải người hàng gà tên là Ng-thị Viễn, 30 tuổi, ở Bạch-mai (Hà-đông) bị thương.

**Lại mẹ mìn dỗ chăng?** — Một con bé tên là Ng-thị-Thuận, 13 tuổi, quán làng Cơ-xá nam và một con bé tên là Ng-thị-Cuối, 14 tuổi, nhà ở số 33 ngõ hàng Hành, không biết lạc đâu mất, vẫn chưa tìm thấy. Người ta nghi hay lại bị mẹ mìn dỗ mất chăng?

**Các tù vặt.** — Hoàng-văn-Liêu, 22 tuổi, cu-li xe và Nguyễn-văn-Quyên, 25 tuổi, đầy-tớ, ăn cắp đồng của M. Vũ-huy Quang ở hàng Bông; Ng-thị-Cả, 18 tuổi ở Trị-th-hảo, ăn cắp nhẫn vàng của M. Trần-văn-Tuệ ở Cửa-Nam, đều phải bắt để xét hỏi.

— Theo lệnh tòa án, sở mật-thám đã cho xét thêm về cái nạn ô-tô ở đường Sơn-tây phải mấy người Tây và người Nam bị thương, về việc làm biên-bản Mme Phạm-thị-Thuận tức là Huyện-Thu chủ xe vận tải số T. 2545 vì chở đông khách lắm.

**Chết đuối.** — Ngày hôm qua, hồi 11 giờ, người ta thấy xác một người đàn-bà chết đuối ở cái hồ gần con đường số 109, xem tử-thi không có thương tích gì, cho nên đã đưa vào nhà xác ngay. Người đàn-bà chết đuối ấy tên là Ng-thị-Sáu, 60 tuổi, có người cháu gái tên là Ng-thị-Giới ở số 22 con đường Doudart de Lagrée nhận ra được, và có nói rằng bà ta bị bệnh động-kinh, có lẽ đương cơn động-kinh đi loạng choạng xuống hồ mà chết chăng?


Quyển thứ sáu

TRUYỆN

**Ba người Ngự-lâm pháo-thủ**

*ĐÃ XUẤT BẢN RỒI*

Giá: 0$05

**Quan Bốc-tơ Bi-cơ-men**

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sối thường, sâm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, tê, đau mắt, các chứng cái trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gia số nhà 33, Hanoi, Ông nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người ốm, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 342


# VIỆC BẮC-KỲ

## HAIPHONG

**Thành phố mở rộng thêm.** — Cho tiện việc của thành-phố muốn mở rộng thêm ra về hữu ngạn sông Cửa cấm, từ phố Général Montignault đến đường Bonnal, những công việc định làm thế nào có biên rõ ràng ở một quyển sổ riêng để tại buồng công tác tòa đốc-lý từ ngày 1er mars 1927, ai muốn xem hoặc cáo nói điều gì thì biên vào đấy, cứ buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ và chiều từ 14 giờ rưỡi đến 17 giờ, không kể những ngày nghỉ.

**Đặt ống nước.** — Vì việc đặt ống nước xuống Quan-khẩu nên quãng đường Bonnal từ đầu phố République nối đến đầm đất rộng đầu Quan-khẩu sẽ không đi lại được từ ngày 17 18 19 février; vậy muốn ra vào Quan-khẩu phải do đường Maréchal Joffre và phố Saint-Etienne.

**Ăn trộm gạo.** — Trần-văn-Lan phải bắt giải vào tòa án về tội ăn trộm ba bao gạo đáng giá ba chục bạc.

**Đánh người rồi đi trốn.** — Thị-Hiên bị truy nã về tội và cố đánh tên Thế phải nhiều vết thương rồi trốn biệt.

**Móc túi.** — Tăng-bá-Lai 18 tuổi bị kẻ cắp móc mất cái ví đựng nhiều giấy má và [illegible] sở Cẩm.

**Vì ghen hay vì giận.** — Một quan viên tên là Trần-văn Duật, vào xóm hồng-lâu ở Hàng-kênh bảo chị em làm rượu. Không biết vì quan viên ấy xưa nay chi tiền không được sòng phẳng hay là vì nhà chị em đã có tình-nhân rồi mà nhà gá cứ chửi nguây-nguẩy. Quan viên Duật mất thể-diện, tát cho nhà gá mấy cái, thành thử đôi bên cãi-cọ nhau rồi đến phá-phách đồ trong nhà và đánh đập cả tình-nhân là thị Bình. Nhà chủ đem ra tòa kiện quan viên là ẩu đả và ăn cắp một chiếc xuyến vàng. Vì không có bằng cớ là ăn cắp thì tòa tha về việc ăn cắp nhưng phạt 15 ngày tù về tội ẩu đả.

**Ăn cắp thuốc phiện lậu.** — Một người lính cảnh sát ở Hải-dương đi tuần bắt được thuốc phiện lậu, không đem nộp sở Cẩm, lại cất một nơi cho mình, nên bị tòa án phạt một tháng tù, 1000 quan phạt và 956 bồi thường cho sở Thương-chính.

## PHỦ LÝ

**Bắt đám bạc.** — Đêm hôm mới rồi đây, quan Công-sứ sáng quan giám-binh đem lính khố-xanh đến vây một nhà gá bạc kia ở giữa phố Châu-cầu. Nhưng tiếc thay trong nhà thấy động, con bạc tìm đường tẩu thoát mất nhiều. Sau đó có bắt được một cái ô-tô chở con bạc ở Hà-thành về, và 5 người con bạc ở trong nhà gá bạc ra. 5 người này toàn thị là con bạc nhà nghề, trong bọn làng chơi không ai là không biết mặt. Nghe đâu trong số đó, có một người gá bạc đã nổi tiếng ở Hà-thành, và một người làm sở mật-thám. Sau khi biên tên tuổi nghề nghiệp quê quán rồi xe rồi, liền phóng xe cho đi cả.

Việc này nhân dân rất lấy làm ngợi khen quan Công-sứ đã hết lòng trừ cái hại cờ bạc cho dân, chắc rằng từ đây mà đi, trong tỉnh nhà sẽ không còn cái hại ấy nữa.

## PHO-LU

**Sở Điện báo Pho-lu.** — Kể từ ngày 1er Mars 1927 trở đi cái chức việc của sở bưu-điện thứ hạng ở Pho-lu (Bắc-kỳ) mở rộng thêm ra, là được phát hành và được trả các *mandat* bưu cục (mandats-poste) thường ở Pháp sang hoặc sang Pháp mà giá trị không quá 500 *francs*, được đòi tiền hộ (valeurs à recouvrer) và được phát được gửi các vật theo cách lĩnh hóa giao ngân, ở Đông-dương thì hạn đến 200 đồng và ở Pháp và các thuộc-địa thì hạn đến 500 *francs*.


**Le PARFUM des HUMANITÉS**

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

*Soạn-giả*: E. VAYRAC

*Dịch-giả*: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển . . . . . 1.00

Ở các tỉnh, xin tính thêm tiền cước gửi Recommandé: [illegible]

[illegible]

## Truyện Kiều và xã-hội Á-đông

*(Tiếp theo)*

Nay muốn chứng-giải cho rõ hơn nữa, lại tỉ-dụ như sau này:

Xem như trên thì trong tam-cương không có cương thày-trò. Sao vậy? Vì là đạo thày-trò cũng là sáp-nhập vào đạo cha con, không cần phải biệt lập ra nữa. Đã biết thế, nay ta thử thiết câu hỏi như sau này: Ví có một người Việt-Nam, sinh-trưởng trong cái luân-lý cũ của nước nhà, tiêm-nhiễm sâu những lý-tưởng cũ về cương-thường, một ngày kia ngã xuống bể cùng với vợ và một ông thầy-học, mà chỉ có một mình biết bơi, thời người ấy cố cứu người nào trước? Chắc là cứu lấy thầy học trước, không sai. Cũng một câu hỏi ấy mà thiết ra ở một xã hội Tây-phương thời câu trả lời ắt là trái ngược hẳn. Vì cái trật-tự nghĩa-vụ ở Tây-phương khác, nghĩa-vụ còn cho vợ phải đứng trên nghĩa-vụ cứu cho thầy vậy.

Nhưng còn có thể tỉ-dụ một cách khác hơn nữa.

Cổ-ngữ còn có câu: «Quân, sư, phụ», để thêm vào cho đạo tam-cương. Ông thầy khai tâm khải-trí cho học-trò, dạy cho biết lẽ phải, biết làm người, công ơn còn hơn người cha chỉ sinh ra cho có khu-xác con người mà thôi. Vậy thời tuy đạo thầy trò cũng là sáp-nhập vào cương phụ tử, nhưng nghĩa-vụ thuộc về đạo thầy trò vì xung-đột với nghĩa-vụ thuộc về cương phụ-tử, thời đạo thầy trò phải coi trọng hơn. Trong bốn-mươi-bảy điều giáo-huấn của triều Lê ban-bố trong dân-gian, còn bản chữ nôm còn lại, điều thứ bảy dạy rõ ràng rằng:

*Thờ thầy hơn nữa thờ nơi sinh thành*

Đã biết thế thời biết ra câu hỏi như sau này, trả lời thế nào, chắc ai cũng có thể đoán được đích-xác không sai.

— Cái người Việt-Nam trên kia, vì ngã xuống bể cùng với vợ, cha, và thầy học, thời phải cố cứu người nào trước? — Trả lời: cố cứu thầy học trước, vì cứ cái luân-lý thuần-túy của Á-đông thời đạo thầy trò đứng vào «chánh nhị phẩm» trong tam-cương mà đạo cha con thời đứng vào «tòng nhị-phẩm», còn đạo vợ chồng thời vào «tam phẩm» vậy. Tôi nói là theo cái luân-lý thuần-túy, vì cứ thực-tế thời cũng có lẽ có khi có người trái cái phép tắc nghiêm-nhặt đó, nhưng dù có kẻ làm sai mặc lòng, chứ phép tắc vẫn là nhất-định như thế. Và tôi bàn đây là bàn về thuần lý, nói về cái phép-tắc chỉ-nghiêm, cái nghĩa-vụ tuyệt-đối vậy. Tôi chỉ xét về một phương-diện chính-lý mà thôi, không xét đến sự ứng-dụng về thực-tế.

Có một điều nên trú-ý là cũng một cái vấn-đề đó mà vì chuyển đem sang một xã-hội Tây-phương thời cái trật-tự các nghĩa-vụ sẽ đảo ngược hết cả; không phải là: sư-đệ, phụ-tử, phu-phụ nữa, mà là: phu-phụ, phụ-tử, sư-đệ. Đó là chứng có hiển-nhiên rằng hai cái chế-độ cá-nhân và gia-trưởng, nguyên-lý đã phản-đối hẳn nhau, thời kết quả cũng là trái ngược nhau hẳn.

Khổng-giáo coi tôn-giáo là một cái chế-độ xã-hội và triết-học là một cái luân-lý thực tiễn, có nhiều chỗ thật giống với chủ-nghĩa ông Auguste Comte, không có thuyết-lý viển vông, chỉ vụ cầu lấy sự thực. Chỉ cốt xét lấy tâm-tình người ta, và quan-sát sự vật cho đúng. Auguste Comte đã nói rằng: «Biết thuận theo, ấy là gốc sự tiến-hóa» Khổng-phu tử cũng có cái tính khiêm-nhượng đối với luật pháp thiên-nhiên đó. Ngài nói rằng: «Thuật nhi bất tác», nghĩa là không phải tự mình sáng-tạo ra một cái luân lý mới, nhưng mà châm chước theo sự kinh-nghiệm từ trước, lấy đời trước làm gương cho đời sau, lấy kinh-nghiệm, lấy lịch-sử làm tài-liệu cho luân lý vậy.

Học-thuyết của Khổng-tử và học-thuyết của ông Comte có một điều cốt-tử giống nhau, điều này là gốc của chế-độ gia-trưởng; là hai cái học-thuyết đều lấy gia-đình làm bản-vị, làm cơ-sở cho xã-hội, hai cái học-thuyết đều cho xã-hội là họp gia-đình, không phải họp cá-nhân mà thành ra.

Ông Comte nói rằng: «Phàm loài sống là phải họp với đồng-loại mới sống được; nhân-loại phân giải ra thì trước là xã-hội, sau đến gia-đình không bao giờ đến cá nhân được....

Nếu phân tích nhân-loại ra thành cá nhân thì là phân loạn cả, vừa trái lẽ phải, vừa trái luân-lý, tức là tiêu-diệt xã-hội, chứ không phải giải-nghĩa xã-hội nữa, vì phải cho xã-hội không còn nữa mới phân ra như thế được. Xã-hội học mà phân tích ra như thế thì cũng về lý như là sinh-học-vật mà đem phân-tích mỗi người ra từng phần tử, chỉ khi chết mới rời ra mà thôi».

Mấy câu đó thật là giải đáng được cái tinh lý của đạo Khổng vậy. Trên kia đã nói rằng Auguste Comte trong sách «Thực nghiệm Triết-học» (*Système de Philosophie positive*) của ông, thường nói câu: «người chết cai trị người sống», cái ý đó cũng là chung cho cả hai nhà triết-học. Ý đó trong xã-hội Á-đông là gốc của đạo thờ tổ-tiên và cái lễ tang-tế. Theo ý đó thời người ta cần phải tuân lời giáo-huấn của cổ nhân và nghe lời khuyên răn của tiên-tổ.

Sau hết nói đến phép chính-trị thì cái tư-tưởng của Khổng-phu-tử với Auguste Comte cũng giống nhau như hệt. Ông Comte nói rằng: «Phàm người trên mà để cho người dưới chọn là loạn.» Khổng-phu-tử cũng cùng một ý-kiến như thế, hai ngài cùng cho là muốn cho xã-hội có trật-tự và trong nước được trị-yên, thời cái quyền cai-trị phải để cho một hạng thượng-lưu, cho những tay chuyên-môn có tài-trí, có học-vấn, và phải đặt khoa-cử để tuyển lấy những người ấy, cứ có tài-học thì lấy, bất luận là xuất thân thế nào, như vậy thì không phải là một bọn quí-tộc bởi thế tập, mà chính là một bọn quí tộc bởi tài năng (*aristocratie du mérite*). Hai ngài cũng thiết nghĩ như ông Taine rằng: «Một vạn cái dốt không làm thành một cái giỏi được» (*dix-mille ignorances additionnées ne fon pas un savoir*). Còn như những phép luân-lý cho dân phải theo thời hai ngài cũng đồng ý như ông Taine mà cho rằng giá hỏi ý dân muốn theo cái luân-lý nào thì chắc chỉ biết nói cái luân-lý nào mình sở-thích mà thôi, chứ không biết cái nào là mình phải cần đến, và cái sở-thích riêng của người ta không đủ làm tiêu chuẩn được. Bởi thế nên Khổng-phu-tử không cho rằng công chúng có đủ tư-cách biện biệt được điều phải lẽ trái mà nói rằng: «*Dân khả sử do chi, bất khả sử tri chi*», nghĩa là dân có thể khiến cho bắt chước mà theo, chứ không thể khiến cho biết được. *(Còn nữa)*

Nguyên Pháp văn của René Crayssac
T.-C. dịch.
*(Trích trong báo Nam-phong).*

## VĂN UYỂN

### Cảm-hứng

Thân thế đôi đường trót đã mang,
Mày râu chút phận nghĩ thêm càng...
Câu cười trong cuộc câu cười gượng!
Tiếng khóc ra đời tiếng khóc vang!
Sá quản sa chân đường gió bụi,
Đôi phen thẹn mặt trí bồng tang.
Trăm năm tâm sự; nào ai tỏ?
Non nước tình riêng vẫn chứa chan.

### Sinh con giai tự thuật

Hòe tươi mơn-mởn khắp vườn xuân,
Quế mới đâm bông đẹp bội phần.
Tai mắt như in con giống bố,
Non sông rạng vẻ nước thêm dân.
Ơn nhà trông cậy khi khôn lớn,
Nợ nước mai sau đỡ đần.
Giời đất còn xuân hoa vẫn nở,
Đường mây nhẹ bước hội phong vân.

### Bảo con gà sống

Gà sống kia ơi! tớ bảo này:
Đừng khoe tiếng gáy của my hay,
Lên chuồng ngủ kỹ ngay chiều tối.
Cất tiếng kêu vang đã sáng ngày,
Quen thói tha giun cũng bắt dễ.
Có phen thót nghiến với dao phay,
Hay gì tốt mã khoe khoang mãi.
Què cẳng thì đừng quen cối xay.

Trần-viết-Bảo

### Tự thán

Nghĩ đoạn tình riêng, bực lộn cười!
Cười ra nước mắt hổ con người.
Xanh kia sao khéo đa đoan thế?
Đem mối thương tâm đến cợt người!

Đem mối thương tâm đến cợt người!
Đau lòng ai lắm hỡi ai ơi!
Tơ tằm đứt nát vì đâu tá?
Muốn bắc thang lên hỏi tận giời!

Muốn bắc thang lên hỏi tận giời!
Có ai? hay chỉ một mình tôi!
Đòi phen nếm-trải bao ân khổ.
Còn vương tơ vương với cõi đời.

Còn vương tơ vương với cõi đời,
Nỗi niềm ai kẻ thấu chăng ai?
Bao nhiêu tâm-sự bao nhiêu tải,
Nghĩ đoạn tình riêng, bực lộn cười.

### Đề tranh sơn thủy

Mây in mặt nước bóng long lanh,
Hót hát khen ai khéo vẽ tranh.
Cây cỏ tháng ngày chen khói biếc,
Quán cầu mới mẻ cũng rêu xanh.
Non cao én liệng bay bay mãi,
Nước thẳm thuyền bơi vắng vắng tanh
Làn sóng tang thương qua mấy độ,
Giang sơn này vẫn giải sao thanh.

Khắc-Minh: Đào-song-Tấn


## TAXÉOL ROGIER

*Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.*

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
*32, phố Paul-Bert Hanoi*

Cái kết-quả về công cuộc của bản-hiệu

## CACH ĐẢM-BẢO

*Máy mô-tơ, hộp vít-tét, pont AR., v. v. đem chữa tại xưởng bản-hiệu, có gắn dấu chì và đảm-bảo* **BA THÁNG**.

*Giá tiền tính theo giá của phòng liên-hiệp các xưởng ô-tô ở Pháp, nghĩa là theo chuẩn-đích chắc-chắn, khiến cho quí-khách khỏi thiệt-thòi.*

**Xưởng ô-tô AVIAT**
Ở góc phố Rialan và Gambetta
HANOI



## THUỐC TRỊ NÓNG LẠNH VÀ RÉT

rất linh-nghiệm, rất có tiếng

Phải mua thứ hiệu con Bươm-Bướm mới là thứ thiệt,

Mỗi trong ve thuốc có gói theo giấy chỉ cách dùng, hãy y theo cách chỉ mà dùng mới thấy hay.

*Thứ bột mỗi gói* **0$10** — *Thứ hoàn mỗi ve* **0$10**

*Tiệm cái:*

**ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG**

*46 bis, Tổng-đốc Phương, Cholon*

Có gởi bán cùng mấy tiệm thuốc bắc khắp cả xứ Nam


## Giới thiệu sách mới

*Bộ tiểu-thuyết « Bình Sơn Lãnh Yên » của Nguyễn đỗ-Mục đã xuất-bản, in ra từng cuốn, mỗi cuốn giá 0$06, mà bao nhiêu thơ văn đều có diễn-dịch cả. Trong mấy trang bìa, lại có in thêm tiểu-thuyết « Thuyền tình bể ái ». Mỗi thứ bảy ra một cuốn. Bán tại khắp các cửa hàng sách Hiện đã ra cuốn thứ «* **3** *», nên mua mau kẻo hết.*


## LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,
Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisien » để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này tốt vào láng càng để ngấm lâu da càng bóng và mềm, láng không hay rạn.

NGUYỄN-TIẾN-HÂM
*Bottier - Chapelier*
7, Rue des Caisses, Hanoi


Số 51

## TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC

*Tam tạng* và *Lưu bá-khâm* đều ngẩn người ra, như ngây như dại, không biết là tiếng ai hò hét như thế.

### HỒI THỨ XIV

*Tam-tạng* và *Lưu bá khâm* còn đang luống-cuống sợ hãi thì bỗng lại nghe tiếng gọi:

— Xin mời sư-phụ đến đây!

Mấy tên người nhà *Lưu bá khâm* đều nói:

— Tiếng gọi ấy có lẽ là tự con *Thạch hầu* ở trong hang đá tại dưới chân núi kia.

*Lưu-bá-khâm* nói:

— Phải rồi! Phải rồi!

*Tam tạng* hỏi:

— Con *Thạch hầu* nào thế?

*Lưu bá-khâm* nói:

— Ngọn núi này nguyên trước tên gọi *Ngũ hành-sơn*, nhân *Đại-đường hoàng-đế* ta thuở xưa đi dẹp giặc mới đổi tên là *Lưỡng-giới sơn*. Tôi nghe các cụ già truyền-ngôn lại rằng: «Về đời *Vương-mãng* cướp ngôi nhà *Hán*, trời đưa ngọn núi này tự đâu đến đè giam con *Thạch hầu* ở trong hang đá. Con *Thạch-hầu* ấy không sợ nóng lạnh, không cần ăn uống, đã có sơn-thần canh-giữ, khi nào con *Thạch-hầu* đói thì cho ăn thiết-hoàn, khát thì cho uống đồng-trấp, đến nay nó vẫn không chết» Vậy tiếng gọi vừa rồi có lẽ là tiếng con *Thạch-hầu* đó! Xin hòa-thượng chớ sợ, ta là chúng ta thử xuống đấy xem sao.

*Tam tạng* nghe lời, lại dắt ngựa đi theo *Lưu bá khâm*. Khi xuống đến chân núi thì quả-nhiên thấy trong hang đá có con *Thạch-hầu* đang thò đầu ruỗi tay ra ngoài mà vẫy lấy vẫy để. Vừa vẫy vừa nói:

— Sao mãi bây giờ sư-phụ mới đến. Sư-phụ đến đây, còn gì hay bằng! Xin sư-phụ cứu cho tôi ra, tôi sẽ hộ-vệ sư phụ sang được đến *Thiên trúc*.

*Tam-tạng* đến gần nhìn xem thì thấy con *Thạch-hầu* ấy mặt choắt mồm nhọn, mắt đỏ như lửa. Rêu bám đầy đầu, cỏ mọc kín tai, hình-thù trông rất ghê sợ. *Lưu-bá-khâm* vốn người can-đảm, mới đến tận nơi mà lấy tay gạt rêu nhổ cỏ cho con *Thạch hầu*.

*Lưu bá khâm* hỏi rằng:

— Nhà ngươi muốn kêu cầu về việc gì?

Con *Thạch-hầu* nói:

— Ta chẳng kêu cầu việc gì cả, chỉ xin mời sư-phụ tới đây để cho ta hỏi một điều.

*Tam-tạng* nói:

— Nhà ngươi định hỏi ta về điều gì?

Con *Thạnh-hầu* nói:

— Có phải sư-phụ vâng-mệnh vua *Đường* sai sang *Thiên trúc* cầu kinh đó không?

*Tam tạng* nói:

— Chính phải rồi! Nhà-ngươi hỏi ta làm gì?

Con *Thạch hầu* nói:

— Tôi đây là *Tề-thiên đại thánh* hồi năm trăm năm trước đã làm náo-động thiên-cung đó. Chỉ vì phạm tội, cho nên bị đức *Như-lai phật tổ* đem giam ở chỗ này. Hôm trước đức *Quan-thế-âm Bồ-tát* vâng mệnh *Như-lai phật-tổ* đi sang *Đông thổ* tìm người lấy kinh. Tôi có cầu cứu thì đức *Bồ-tát* khuyên tôi nên dốc lòng qui-y đạo phật. Đợi khi người lấy kinh qua đây, sẽ theo đi hộ-vệ, sang đến *Thiên trúc*, đem công chuộc tội, sau này sẽ tu thành chính-quả. Bởi vậy tôi ngày đêm mong-mỏi sư-phụ, nay sư-phụ đã đến đây, nên cứu cho tôi ra, tôi xin theo làm đồ-đệ, hộ-vệ cho sư-phụ sang được đến *Thiên-trúc*, cầu được chân kinh đem về *Đông-thổ* vậy.

*Tam-tạng* nghe nói, trong lòng xiết bao mừng-rỡ mà bảo rằng:

— Nhà-ngươi dẫu có lòng qui-thiện, nhưng ta đây búa rìu chẳng có thì làm thế nào phá được quả núi cho nhà-ngươi ra.

Con *Thạch-hầu* nói:

— Không cần phải dùng đến búa rìu! Nếu sư-phụ bằng lòng cứu tôi thì trên ngọn núi này, có đạo bùa chữ vàng của đức *Như-lai phật tổ* gián tại đấy. Sư-phụ cứ trèo lên mà bóc cái bùa xuống thì tức khắc tôi ra được.

*Tam-tạng* nghe nói, ngảnh lại bảo *Lưu-bá-khâm* rằng:

— *Thái bảo* ơi! Nếu vậy thì tôi cùng *Thái-bảo* thử lên trên ngọn núi xem sao.

*Lưu-bá-khâm* nói:

— Không biết thật giả thế nào?

Con *Thạch-hầu* kêu to lên mà bảo rằng:

— Thật quả như vậy, tôi không nói dối đâu!

*Lưu-bá-khâm* liền dắt *Tam-tạng* lách qua các bụi gai-góc, tự dưới chân núi len-lỏi lên cho đến ngọn. Quả-nhiên trông thấy hào-quang rực-rỡ, có một tảng đá vuông. Trên tảng đá gián một đạo bùa có sáu chữ vàng như sau này: « *Úm, Ma, Ni, Bát, Mê, Hồng* ».

*Tam-tạng* đến gần sụp lạy mà khấn rằng:

— Đệ-tử này tên gọi *Trần Huyền-trang*, vâng mệnh vua *Đường* đi sang *Thiên-trúc* cầu kinh. Nếu quả đức *Quan-thế âm Bồ-tát* cho con *Thạch-hầu* làm đồ-đệ thì xin cho tôi bóc được đạo bùa này; hay là giống vật yêu-quái kia đánh lừa tôi thì xin bóc không được.

*Tam tạng* khấn xong, cúi đầu sụp lạy, rồi đứng dậy rón-rén lấy tay bóc đạo bùa ấy. Bỗng đâu một ngọn gió thơm đưa thoảng, đạo bùa ấy bay lên trên không. Lại nghe có tiếng gọi mà bảo rằng:

— Ta là sơn-thần canh giữ *Tề thiên đại-thánh* đây. Bây giờ hắn đã đến ngày thoát nạn, vậy ta đem đạo bùa này về nộp *Như lai phật-tổ*.

*Tam-tạng* và *Lưu bá-khâm* thấy vậy, hai người đều run-sợ, ngửa mặt lên trời, cùng nhau sụp lạy. Khi lạy tạ xong, lại quay xuống dưới chân núi mà bảo con *Thạch-hầu* rằng:

— Ta đã bóc đạo bùa đi rồi, nhà-ngươi chui ra!

Con *Thạch-hầu* mừng-rỡ mà bảo rằng:

— Dám bẩm sư-phụ! Xin sư-phụ hãy tránh cho xa, kẻo khi đồ-đệ chui ra, sư-phụ lại phải giật mình kinh sợ.

*Lưu bá-khâm* nghe nói, liền dắt *Tam-tạng* và bảo mấy tên người-nhà lui chạy về phía đông, độ chừng giăm bẩy dặm.

Con *Thạch-hầu* lại kêu to lên mà bảo rằng:

— Chạy nữa! chạy nữa!

*Tam-tạng* lại chạy thêm một quãng nữa. Bỗng nghe có tiếng vang-động, núi lở đất rung, hết thảy mọi người đều phải run sợ. Bấy giờ con *Thạch-hầu* chạy đến trước ngựa *Tam-tạng*, thân-thể trần-truồng, quì xuống đất lạy.

Con *Thạch-hầu* nói:

— Dám bẩm sư-phụ! Đệ-tử đã ra đây!

Nói xong, sụp lạy bốn lạy, rồi lại đứng dậy chào *Lưu bá-khâm* mà rằng:

— Đại huynh đã có công khó-nhọc tiễn đưa sư-phụ tôi, lại làm ơn gạt rêu nhổ cỏ ở trên mặt tôi, xin có lời cảm-tạ.

Con *Thạch-hầu* nhận lấy đồ hành-lý, và sửa-soạn lại cương yên con ngựa. Con ngựa ấy trông thấy *Thạch-hầu*, bốn chân dựm lại mà run dẩy-dẩy, đứng không được vững, bởi vì con *Thạch-hầu* ấy nguyên trước đã làm chức *Bật-mã-ôn* coi ngựa ở trên thiên-giới, cho nên các giống ngựa thường trông thấy, đều phải khiếp sợ vậy. *(Còn nữa)*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường



# Les misérables

DE VICTOR HUGO

*(Suite)*

Dans la gaminerie, un accident mémorable est fort compté. On parvient au sommet de la considération s'il arrive qu'on se coupe très profondément, « jusqu'à l'os ».

Le poing n'est pas un médiocre élément de respect. Une des choses que le gamin dit le plus volontiers, c'est : *Je suis joliment fort, va !* — Etre gaucher vous rend fort enviable. Loucher est une chose estimée.

VIII

*Où on lira un mot charmant du dernier roi*

L'été, il se métamorphose en grenouille; et le soir, à la nuit tombante, devant les ponts d'Austerlitz et d'Iéna, du haut des trains à charbon et des bateaux de blanchisseuses, il se précipite tête baissée dans la Seine et dans toutes les infractions possibles aux lois de la pudeur et de la police. Cependant les sergents de ville veillent, et il en résulte une situation hautement dramatique qui a donné lieu une fois à un cri fraternel et mémorable; ce cri, qui fut célèbre vers 1830, est un avertissement stratégique de gamin à gamin ; il se scande comme un vers d'Homère, avec une notation presque aussi inexprimable que la mélopée éleusiaque des Panathénées, et l'on y retrouve l'antique Évohé. Le voici: — *O é, Titi, ohéée ! y a de la grippe, y a de la cogne, prends tes zardes et va t'en, pâsse par l'égout !*

Quelquefois ce moucheron — c'est ainsi qu'il se qualifie lui-même — sait lire; quelquefois il sait écrire, toujours il sait barbouiller. Il n'hésite pas à se donner, par on ne sait quel mystérieux enseignement mutuel, tous les talents qui peuvent être utiles à la chose publique : de 1815 à 1830, il imitait le cri du dindon; de 1830 à 1848, il griffonnait une poire sur les murailles. Un soir d'été, Louis Philippe, rentrant à pied, en vit un, tout petit, haut comme cela, qui suait et se haussait pour charbonner une poire gigantesque sur un des piliers de la grille de Neuilly; le roi, avec cette bonhomie qui lui venait de Henri IV, aida le gamin, acheva la poire, et donna un louis à l'enfant en lui disant : *La poire est aussi là dessus.* Le gamin aime le hourvari. Un certain état violent lui plaît. Il exècre « les curés ». Un jour, rue de l'Université, un de ces jeunes drôles faisait un pied de nez à la porte cochère du numéro 69. — Pourquoi fais-tu cela à cette porte? lui demanda un passant. L'enfant répondit : Il y a là un curé. C'est là, en effet, que demeure le nonce du pape. Cependant, quel que soit le voltairianisme du gamin, si l'occasion se présente d'être enfant de chœur, il se peut qu'il accepte, et dans ce cas il sert la messe poliment. Il y a deux choses dont il est le Tantale et qu'il désire toujours sans y atteindre jamais : renverser le gouvernement et faire recoudre son pantalon.

Le gamin à l'état parfait possède tous les sergents de ville de Paris, et sait toujours, lorsqu'il en rencontre un, mettre le nom sous la figure. Il les dénombre sur le bout du doigt. Il étudie leurs mœurs et il a sur chacun des notes spéciales. Il lit à livre ouvert dans les âmes de la police. Il vous dira couramment et sans broncher : — Un tel est *traître*; — un tel est très *méchant*; — un tel est *grand*; — un tel est *ridicule* : (tous ces mots, traître, méchant, grand, ridicule, ont dans sa bouche une acception particulière) — « celui-ci s'imagine que le Pont Neuf est à lui et empêche *le monde* de se promener sur la corniche en dehors des parapets ; celui-là a la manie de tirer les oreilles aux *personnes*: — etc, etc. »

IX

*La vielle âme de la gaule*

Il y avait de cet enfant-là dans Poquelin, fils des Halles; il y en avait dans Beaumarchais. La gaminerie est une nuance de l'esprit gaulois. Mêlée au bon sens, elle lui ajoute parfois de la force, comme l'alcool au vin. Quelquefois elle est défaut. Homère rabâche, soit; on pourrait dire que Voltaire gamine. Camille Desmoulins était faubourien. Championnet, qui brutalisait les miracles était sorti du pavé de Paris; il avait, tout petit *inondé les portiques* de Saint-Jean de Beauvais et de Saint-Étienne du Mont; il avait assez tutoyé la châsse de Sainte-Geneviève pour donner des ordres à la fiole de saint-Janvier.

*(A suivre)*

# Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

*(Tiếp theo)*

Trong bọn nhãi, phàm gặp sự rủi-ro lớn là thành tiếng. Hễ đứt tay tuột xuống, ấy là lên cao đến tột trên cái thang danh-vọng.

Cái quả thụi cũng là một mối khiến cho chúng phải nể phải sợ. Một câu thằng Nhãi rất ưa nói là câu này: *Tớ khỏe dữ, con ạ!* Quen dùng tay trái là một cái tài chúng phải thèm. Mắt hiếng cũng là một nết khiến cho chúng phải hâm-mộ.

VIII

*Một lời có ý-vị của ông vua sau-cùng*

Mùa hè thì thằng Nhãi hóa ra ếch; chiều đến về lúc tối nhá-nhem, trước chỗ cầu *Austerlitz* và cầu *Iéna*, thằng Nhãi thường hay leo lên những xe chở than, hoặc những thuyền thợ giặt, rồi nhảy ùm xuống sông *Seine*, bất-chấp những luật-phép nghiêm phong-tục và những lệ cảnh-sát. Tuy vậy mà các thầy *đội-xếp* vẫn canh giữ riết, mà bởi *đội-xếp* canh-giữ riết, sinh ra một cảnh ngộ xúc-động, một khi đã xui nên tiếng hô hào rủ đồng-bào liên-lạc sau này, đến giờ vẫn hãy còn nhớ. Cái lời lũ nhãi gọi nhau đó, vào khoảng năm 1830 ai nấy nhập tâm. Nghe nó hùng-hồn như một câu thơ của ông *Homère*, mà cái giọng nói nó cũng khó tả ra được như là những câu ca của người thành Nhã-điền ngày xưa hát trong ngày hội *Panathénées* vậy. Thoảng nghe lại nhớ đến bài hát cổ *Evohé*. — *Ô-hê, Ti-ti, ô-hê! có người đến bắt, có người đến xô, nhặt lấy áo quần mà đi cho chóng, chui qua cửa cống!*

Cũng một đôi khi, con muỗi-mắt đó — thằng Nhãi thường tự xưng là muỗi-mắt — lại biết đọc; một đôi khi nó lại biết viết, viết quấy viết quá thì bao giờ nó cũng biết. Không biết chúng nó dạy lẫn nhau thế nào, theo một phương-pháp huyền-bí làm sao, mà phàm bao nhiêu những điều cần phải biết để mà dự vào một phần công-sự, là nó biết được cả. Từ năm 1815 đến năm 1830 thì thằng Nhãi hay bắt-chước tiếng kêu con « gà tây. » Từ năm 1830 đến năm 1848 thì thằng Nhãi nào cũng biết vẽ một quả lê lên các tường. Một buổi chiều mùa hè kia, vua Lô-y Phi-lễ ngự đi bộ về cung; gặp một đứa, còn bé tí-ti, chỉ cao bằng ngần này, mà mồ hôi mồ kê, cố sức kiễng chân lên để vẽ cho được một trái lê to tướng vào một cái cột hàng rào sắt tại *Neuilly*. Vua khi ấy vui tính dễ-dãi, đó là một tổ-tính di-truyền của đức cao-tổ An-ri đệ-tứ, ngài bèn đến vẽ giúp thằng bé cho xong trái lê, rồi ngài lại ban cho thằng nhỏ một đồng tiền vàng mà phán rằng: *Trái lê cũng ở trên đó, nhỏ ạ* (1). Thằng Nhãi cũng hay ưa những cuộc huyên-náo. Nó thích gặp những việc bạo-động. Thằng Nhãi thường ghét « cụ đạo. » Một ngày kia ở phố Trường Cao-đẳng, có một thằng Nhãi nó chẳng biết vì cớ gì mà lại đứng trước cái cổng nhà số 69 mà bịt mũi lại ra cách nhạo báng — Một người qua đường thấy vậy hỏi làm sao, thì nó nói trong nhà có ông cụ đạo. Thì ra chính đó là nhà ông sứ-thần của Giáo-hoàng. Nhưng xét ra thằng Nhãi dầu sùng cái lý-thuyết của ông *Voltaire* thế nào mặc lòng, khi nó gặp được cơ-hội làm đứa nhi đồng phụ-lễ, thì cũng có khi nó thuận tình làm, mà nó đã làm thì nó hầu lễ một cách nghiêm-chỉnh. Thằng Nhãi có hai điều sở-vọng mà không bao giờ được như ý, một là vật được đổ chính-phủ, hai là vá lại được quần cho lành.

Một thằng Nhãi mà hoàn-toàn tư-cách thì phải quen khắp mặt các thầy đội cảnh-sát ở *Ba-lê*, gặp thầy nào thì gọi tên tên ra được. Có thể bấm ngón tay mà đếm được từng thầy. Thằng Nhãi đã có ý xét học từ bao giờ biết hết những tính-khí riêng của từng thầy đội, mỗi thầy nó có giữ lí-lịch riêng biên-chép rất kĩ rồi. Cảnh sát bộ như là một quyển sách để ngỏ trước mặt nó vậy. Nó hễ nom thấy một thầy là nói ngay: « Thầy này nham hiểm; — thầy này độc-ác; — thầy này có độ-lượng; — thầy này khẩn tính; » (mà bấy nhiêu tiếng: nham-hiểm, độc-ác, có lượng, khẩn tính, ở miệng thằng Nhãi nói ra là có một nghĩa đặc-biệt cho nó chứ không phải nghĩa thường) — « thầy này thì yên trí rằng cầu Mới là nhà mình hay sao mà lại cấm không cho thiên-hạ leo ra cái vành ngoài bao-lơn cầu ; thầy này thì lại lẩn-thẩn hay kéo tai người ta; — vân vân. »

IX

*Cái hồn cũ của đất Gaule*

Xét trong những nhân-vật như ông *Poquelin* là con nhà xóm Chợ, như ông *Beaumarchais*, có cái nhân-cách thằng nhãi đó. Thì ra cái tích nhãi con cũng là một thể trong cái tinh-thần giống người đất *Gaule*. Đem nó mà trộn-lộn với một chút lương-tri, thì nó khiến cho cái lương-tri đó hóa mạnh, cũng như là chất rượu nguyên làm cho mạnh rượu nho ra vậy. Cũng có khi nó là một nết dở. Có kẻ bảo ông *Homère* ngày xưa hay nói đi nói lại một câu. Có vậy. Nhưng lại có thể bảo ông *Voltaire* có tính nhãi cũng được. Ông *Camille Desmoulins* cũng là một nhân-vật ở miền *Ba-lê* thành-ngoại. Ông *Championnet*, thật phũ-phàng với những phép-lạ cũng do đá lát đường thành *Ba-lê* mà nói lên; ngày ông còn nhỏ ông đã làm cho nước ngập vào đến cổng nhà-thờ *Saint-Jean de Beauvais* và nhà-thờ *Saint-Etienne du Mont*; ông đã « gần chùa gọi bụt bằng anh » với cái hòm thánh-tích ở nhà-thờ *Saint Géneviève ở Ba-lê* nhiều lắm rồi, cho nên ông sai được nồi các lọ thiêng của thánh *Janvier* tại *Naples* (bên Y-đại-lị).

(Còn nữa)

1. — Tiếng Pháp gọi là « trái lê » những kẻ khờ-dại, chịu thiệt, mắc lừa.

*Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :*

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| Phần thứ nhất | Quyển I | 223 trang, bán | 0$50 | Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . 0$20<br>Cả bảy quyển gửi làm một gói. . . . . 0,70 |
| | — II | 203 — | 0 45 | |
| | — III và IV | 159 — | 0 35 | |
| | — V và VI | 193 — | 0 45 | |
| | VII và VIII | 319 — | 0 65 | |
| Phần thứ hai | Quyển I | 213 — | 0 45 | |
| | — II và III | 237 — | 0 50 | |

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

**Cẩm-nang trích lục**

## Chứng bệnh hàn

*(Tiếp theo)*

*Thương hàn phát ban chẩn*

*Chẩn.* — Chẩn là dương tà, cho nên phát tự đầu mặt giờ xuống là thuận.

Chẩn sắc đỏ tía, nó mọc lốm chốm ở ngoài da, tay sờ vào cũng thấy.

Chẩn thuộc tâm hỏa, cực nhiệt, nhiệt khí nấu sôi đã lâu, nhân lấn át khí âm, mà phát ra ngoài bì phu.

Phép trị chẩn, trước hãy thác độc, rồi sau dùng phương tễ thanh lương giải nhiệt, đừng có chẩn sắc trắng, hoặc đỏ nhạt, thì phải theo như phép trị ban mà trị.

(Chẩn mà trắng hoặc đỏ nhạt, là hư chẩn).

*Ban.* — Ban thuộc tam tiêu hỏa là hư dương, cho nên mọc lờ mờ ở trong da, mắt nhìn mới biết.

*Ban có nhiều lẽ*

Hoặc ôn độc hoặc nhiệt độc, hoặc vị lạn.

*Ôn độc phát ban* — Do mùa đông thụ hàn, đến mùa xuân khí dương ganh nhau với khí âm mà phát ra.

*Nhiệt độc phát ban* — Do thử khí ẩn phục trong vị, nhân gặp khí lạnh mà phát ra.

*Vị lạn phát ban.* — Do bệnh chưa đáng hạ mà hạ, nhiệt tà thừa hư lọt vào trong con vị ; hoặc nhân bệnh đáng hạ mà không hạ, nhiệt tà không tiết ra được, trong con vị nóng quá, tổn thương đến huyết, và nhân sau khi đám ở ngoài cảm mạo, độc khí mới phát ra ngoài bì phu. (khắp mình mẩy lấm tấm từng đám, như thể muỗi đốt).

*Dương chứng phát ban*

Chứng này sắc đỏ tía, đó là lý thực biểu hư, trị nên dùng phương tễ thanh lương giải độc, chớ đừng phát tán, vì biểu hư mà lại giải biểu, thì càng hư mà ban càng mọc dầy. Còn như phong nhiệt mà ngứa sần lên từng đám, thì là chứng rất nhẹ, trị nên giải độc.

*Âm chứng phát ban*

Chứng này sắc đỏ nhạt, đó là trung khí hư pháp, hàn tà ở hạ tiêu bức hư hỏa bốc lên, thiêu đốt phế vị mà phát ban, vậy phải theo biến pháp của ông Ngô-hạc-Cao dùng sâm kỳ, quế, phụ mà điều trị, cấm không được dùng hàn tễ.

*Nội thương phát ban*

Chứng này do nguyên khí bất túc, cho nên thân thể dời mỏi, không muốn nói, không muốn động, bồ hôi lúc nào cũng ra dâm dấp, kinh mạch thì hư đại, tuy cũng có mình mẩy đau, tâm phiền nhiệt, đó là nhân khí huyết hư, chứ không phải là chứng bệnh ngoại cảm trị, nên dùng phương bổ trung ích khí.

Ông Đan-khê cũng có nói : chứng nội thương phát ban, là vị khí cực hư, hư hỏa phù việt ra ngoài, nên bổ cho được dáng hỏa, đại khái như phương đại kiến trung, sâm kỳ qui thược, trích cam thảo, nếu dùng phương tễ hàn lương, thì lại càng bức hư dương phù tán ra ngoài, mà thành chứng âm ban, khi đó mạch có hồng đại, nhưng vô lực, chân tay lạnh quá đầu gối, và khuỷu tay, vậy lại phải kíp dùng thang bào khương lý trung để hồi dương, rồi sau tùy chứng điều trị chứ không nên dùng phụ tử.

Đừng có rằng ban mà nổi từng đám dầy, sắc đỏ tía, là thuộc thực, thì phải dùng phép trị chẩn mà trị.

Nói tóm lại :

Chẩn thuộc tâm hỏa thiêu đốt phế vị, ban thuộc tam tiêu hỏa thiêu đốt phế vị, phế chủ bì mao, vị chủ cơ nhục, cho nên vị phế nhiệt, thì ban chẩn phát ra ngoài.

Chẩn là thực hỏa, ban là hư hỏa, chẩn là chứng bệnh hữu dư, ban là bệnh bất túc, phép trị mỗi đằng một khác.

*Thương hàn phát nhiệt*

Bệnh ôn nhiệt không phải là chứng thương hàn, đó là nhân ngoại cảm nội thương, uất hỏa tự trong phát ra ngoài.

Trước thì trong ngoài cùng nóng, trị nên dùng phương tễ tân lương, để song giải biểu lý, lâu thì trong nóng hơn ngoài, trị nên dùng phương tễ khổ hàn, cho được hạ lợi thì khỏi.

Nếu không xét biết là chứng ôn nhiệt, thấy trong ngoài cùng nóng, cho là thương hàn, mà dùng phương tễ tân ôn phát tán (như thang ma hoàng) thì trong càng nóng thêm, mà sinh chứng phát hoàng, phát cuồng, phát ban phát chẩn, hoặc dùng phương tễ khổ hàn đánh hạ, (như thang thừa khí) thì ngoài càng nóng thêm, mà sinh chứng kết hung hư bĩ

*Thương hàn lao phục thực phục*

*Lao phục*

Thương hàn mới khỏi, huyết khí chưa bình phục, lao động cho tổn thương chân, khí xúc phạm dư độc mà phải lại, thì gọi là lao phục, trị nên điều dưỡng.

*Thực phục*

Thương hàn mới khỏi, vị khí chưa xong, nhân ăn no quá, không thể tiêu hóa được, dư nhiệt ganh nhau với cốc khí mà sinh bệnh, thì gọi là thực phục, trị nên tiêu thửa.

Tiểu dẫn :

*Có chứng thương hàn, miệng muốn nói, mà lưỡi không chuyển được, mắt trông lờ đờ, mà ăn được, đó tức là cái hỏa ăn, (chữ nguyên văn : hỏa tà sát cốc),*

(Còn nữa) — Phùng-năng-Tĩnh

# Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Đến ngày thứ hai 21 février hồi 9 giờ sáng tại phòng giấy ông chánh kỹ-sư xe lửa (Ingénieur principal, chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord) ở nhà la-ga Hanoi sẽ đấu giá làm mấy tòa nhà tại nhà la ga Vinh.

Ngày thứ tư 23 février hồi 15 giờ tại sở Thương-chính Hanoi và Saigon sẽ đấu giá mua 200.000 bao đay mới, và 4.000 sàn sợi để dùng làm bao muối.

Điều lệ để tại phòng kế toán sở Thương-chính Haiphong.

— Đến ngày thứ sáu 25 février hồi 9 giờ tại phòng giấy ông chánh kỹ-sư xe lửa ga Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng mua dầu hỏa cho sở ấy.

Đến ngày 28 février 1927 hồi 16 giờ tại sở Công-chính sẽ đấu giá làm một cái nhà sát sinh ở Hà-đông.

| | |
|---|---|
| Việc làm đáng | 11.952$28 |
| Ký quỹ tạm | 200$00 |

— Đến ngày thứ năm 3 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Haiphong đi Đông-triều Mạckhê, Uông-bí và Quảng-yên và ở các nơi ấy về Haiphong từ ngày 1er avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Đến ngày thứ bảy 5 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu-kiện tải bằng ô-tô từ Hanoi đến Hưng-yên và Hưng-yên đến Hanoi từ ngày 1er Avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Đến ngày thứ ba 8 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Ninh-bình đi Phát-diệm và từ Ninh-bình đi Nho quan từ ngày 1er avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Việc lĩnh-trưng việc tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Nam-định đến Thái-bình đáng lẽ mở vào ngày 5 février mới rồi thì nay hoãn lại


# Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THƯ-XÃ
*Bắc-kỳ thống-sứ đại-thần ROBIN đại-nhân sáng lập*
E. VAYRAC VÀ NG.-V.-VĨNH LÀM CHỦ-NHÂN

*Khởi đầu xuất-bản « Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ », in từng quyển nhỏ vừa bỏ túi, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.*

*Mỗi quyển. . . . . . . . .* 0$05

*Hiện đã in ra được bốn quyển: một quyển tựa Dịch-văn thư xã, nguyên-văn của ông E. Vayrac, Nguyễn-văn-Vĩnh dịch, và ba quyển đầu « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».*

*Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Quí khách các nơi xa có thể gửi mua sẵn quyển kịp rồi.*

*Ai gửi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.*

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay và kém huyết sinh ra rôc phổi, làm cho hay ho mệt.*

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$40

MỚI RA! MỚI RA!

*MŨ TRẮNG LIÈGE*
hiệu « SƯ TỬ »

*Kiểu mới*
*Thật đẹp*
*Rất bền*
*Thật nhẹ*

Có bán liège và dựa làm mũ

CAO-SU SỐNG
để làm đế giày (Semelle crêpe)

*Bán buôn và bán lẻ*

GIÁ RẤT RẺ HƠN MỌI NƠI

Chapellerie « HAI-CHINH », 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »
(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

| GIÁ BÁN : | | |
|---|---|---|
| Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển. | | 0$50 |
| — — 2, | — | 0.45 |
| — — 3-4, | — | 0.35 |
| — — 5-6, | — | 0.45 |
| — — 7-8, | — | 0.65 |
| Phần thứ hai, quyển thứ 1, | — | 0.45 |
| — — 2 3, | — | 0.50 |
| Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. | | 0.20 |
| — cả 7 quyển gói làm một. | | 0.70 |

(Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng nhập một.
— năm — sáu —
— bảy — tám —
— hai — ba, phần thứ hai —

# Cải-lương Hí-viện

Rạp hát mới

*42, Phố Hàng Bạc, Hanoi*

**Tập sửa diễn**

KIM VÂN-KIỀU

(Hồi cuối cùng)

Hát chèo cải-lương

của ông Nguyễn ngọc-Chân mới soạn xong

Kính trình các quí khách biết rằng từ nay đến 20 tháng giêng ta bản hội diễn toàn những tích hát chèo cải-lương và chèo cổ rất hay và rất buồn cười nhất hạng để hiến các ngài những cuộc vui xuân rất thú vị.

*Tối 17 ta (thứ sáu 18 Février)*

KHÔN TRẺ BÊ GIÀ

Chèo cải-lương

Thầy đồ mắc lần gái non, nực cười anh quán với con vợ tồi. Xem tích này ngẫm nghĩ lắm chỗ không thể nhịn cười được.

*Tối 18 ta (thứ bảy 19 Février)*

MA CỜ BẠC

Hát chèo cải lương

Tích này diễn vào mùa xuân, thật đúng thời tiết, xem cái thú chơi xuân kết quả như thế nào.

# SÁN-NHIÊN-ĐÀI

*Tối thứ sáu 18 Février 1927*

Diễn liền hồi

MÃI DU-LANG

ĐỘC CHIẾM HOA KHÔI

Hồi này hay hơn hồi trên, nhiều chỗ khôi hài có vai kép bản dầu nói lắm câu rất buồn cười.

*Tối thứ bảy 19 Février 1927*

TÔ THỊ VỌNG PHU

Tích này diễn lần nào cũng được nhiều các khán quan đến xem đông lắm, vui nhất là chỗ vợ chồng tiễn biệt có nhiều giọng hát rất hay, buồn cười nhất chỗ thầy đội với cô hàng.

*Ngày chủ-nhật 20 Février 1927*

KIM-VÂN-KIỀU

(Hồi thứ hai)

Toàn nữ ban

Các đào xin hết sức đua tài trong buổi hát này để hiến các nam nữ học sinh một cuộc vui xuân đích đáng.

*Tối chủ-nhật 20 Février 1927*

TUYỀN PHU NGỘ PHỐI

Một người con gái kén chồng hay chữ thế mà kết cục lấy phải chồng dốt, có vai vú già lóng rất khéo.

4009

# Bà kim tiền

**Đoản-thiên tiểu-thuyết**

(*Tiếp theo*)

Anh ơi, há anh lại không biết tấm thân em có khác chi chiếc lá lìa rừng, chìm nổi xa tổ, mong sao cho khỏi sa ngã chìm đắm là may, chứ đất bùn mong gì tô nên tượng được, thế mà có người đem cặp mắt xanh nhìn đến thì ai mà chẳng vui chẳng mừng, nhưng tự em thì quả là lúc bấy giờ hẵn mừng nửa sợ, sợ là sợ một lẽ: đã hay rằng người ta đã nghĩ tới câu: « giả-thú bất luận tài » mà cho không, song người ta là chỗ tai mắt ở hàng tỉnh không lẽ luộm thuộm được, tất phải hãnh diện với chỗ phố xá, mà đã hãnh diện thì phải tốn, mà đã tốn thì mình phải chịu cái đó, không lẽ người ta có con gả chồng không, lại còn mất thêm hay sao? chắc là không.... Ấy thế mới khó nghĩ; anh thử tính xem như em bây giờ còn bấu víu vào đâu cho ra một xu, còn như họ hàng cũng có người thế nọ kẻ thế kia, song kiết thì chịu, chứ ngửa tay xin họ cũng bằng vô-ích. Ấy vì lẽ đó mà thành ra em cứ ngượng nghịu không nói nên lời.

Sau bà cụ hình như biết ý tâm tìm cười mà rằng:

mời cụ ông cụ bà lên chơi, rồi sẽ hay, chớ lo.... Em nghe thấy lời cụ nói trúng ngay tim gan em, thì em cảm phục mà rằng:

— Cụ có lòng đoái đến thân hèn mọn này, thì ơn ấy dẫu kết cỏ ngậm vành cũng không dám quên vậy.

Em liền viết thư về nhà mời thầy mẹ em lên chơi.

Mặt giời mọc mặt giời lại lặn, mặt giời lặn mặt giời lại mọc, thì một hôm em tiếp được hai bức phục-thư của thầy mẹ em, một bức thì gửi riêng cho em, đại-khái trong thư nói: « thầy em thời già yếu quá không thể xa nhà được, còn mẹ em thì bận buôn bán không thể đi đâu được, ít lâu rồi cũng lên. »

Còn bức thư kia gửi riêng cho bà cụ, em cũng chẳng biết trong thư nói những gì, em vội vàng đưa ra trình bà cụ, bà cụ xem thư xong thì dịu dàng nói một mà rằng: tôi cứ chắc ở lời cụ ông cụ bà, vậy thầy cứ yên tâm, hãy giờ là mùa hè, để sang thu rồi ta sẽ liệu.

Em nghe nói mừng lòng, chào cụ rồi ra về. Xuân, hạ, thu, đông, bốn mùa thay đổi, thời giờ thấm thoắt vùn vụt tên bay, phút chốc nghỉ hè vừa hết, em trở lên trường được độ tuần lễ, thì một hôm em gặp một người trong họ bà cụ ấy đến chơi.

Em mời vào phòng khách tiếp đãi tử-tế, nhân hỏi ông ta đến có việc gì, thì ông ta lên mặt hợm-hĩnh nói rằng: Thế nào hôn-kỳ sắp tới, thầy đã lo liệu đã chưa?

Em nghe nói, cứ thật tình mà hỏi: — Thưa ông, ông dạy đã là thế nào? Người ấy xo vai vênh mặt lên nói: chẳng mấy độ 500 thôi.

Em thấy câu trả lời và cách cử-chỉ của hắn thì trong bụng tự đoán đấy chắc là vì thiếp thoái-hôn chứ không phải vì thiếp cầu-hôn sao đây...... còn đang nghĩ ngợi thì người ấy bỗng đưa cho em một cái bao-bì niêm-phong cẩn-thận lắm, em vội mở ra xem thì là một cái giấy bạc 100$ em ngạc-nhiên hỏi tiền ấy của ai?

Người ấy nói: thầy hãy cứ nhận lấy món tiền này rồi tôi sẽ nói:

Em chẳng hiểu ra làm sao, cứ giục y nói hoài.

Y nói: thầy thử nghĩ mà xem, có con gái mà thầy thường mơ-tưởng đó, vốn sinh-trưởng ở nơi phú quý đã quen, cha mẹ xem tầy ngọc-báu trên tay, nếu về nhà thầy ăn rau lện tầm, thì chịu sao nổi, bởi vậy bà cụ có nhờ tôi đưa món-tiền này lại thầy là tỏ ý không.... Anh ơi! em chưa kịp nghe hết câu chuyện thì khí giận khi trước ở đâu đã nổi lên liền vỗ bàn mà quát mắng rằng:

Tổ ý sao, thôi ta hiểu cả rồi.... mày thằng kia, mi tự xem ta là một kẻ tham vàng bán vợ hay sao? dám đem bạc đến làm mồi dử ta chăng? này ta nói cho mà biết dẫu người con gái kia bây giờ có đến đây kêu van ta đi theo ta, thì ta cũng quyết không khi nào lại nhận con người muội tâm như thế. Chà! trượng-phu ta gì không có gia-thất, há chịu tơi tiếng cần bọn thị-tỉnh sục-xác làm mất cái phẩm-giá ta, ta muốn thế thì ta cho ngay.

Nói rồi em cầm bút viết thư, xong bỏ vào cái bao-bì có đựng bạc ấy, rồi đuổi cổ tên ấy ra cửa và ném cả cái bao-bì ấy ra đường, mà đóng cửa lại.

Ấy đó câu chuyện riêng về phần em chỉ có thế là hết, anh thử xem thời buổi này, nhân-tâm ấy, nghĩ mà ngán thay!... Nói đến đấy bạn tôi ngừng lại uống chén nước rồi lại nói tiếp: anh ơi! anh có biết một ngày tháng tám năm ấy, cái cô dim cười đi toàn ô-tô không? đó tức là lễ cưới của cô con gái bà cụ thành thân với một thầy phán « giả hiệu » nào đó, song cái cụ câu chuyện này còn làm điều đáng ghê thay cho cái « bà kim tiền » nó đã làm cho ta như say, như dại mà làm lắm điều lầm lỗi, tới khi tỉnh-ngộ thì đã quá rồi... Nhưng thôi em chỉ nên kể riêng câu chuyện của em cho anh nghe, còn chuyện người thì dù thế nào cũng mặc, không khi nào em dám

Nghe qua câu chuyện, khách nửa thương bạn, nửa ghê thay cho năm chữ: « hoàng-kim-hắc thế-âm, » nhân muốn biết con người bội bạc ấy sẽ trở ra sao, cố nằn nì bạn nói nốt cho nghe, bạn từ chối, đôi ba lần, sau mới gượng-gạo mà kể hết!

— Sở dĩ từ khi cô về nhà thầy thái thì cái cảnh vợ chồng đã là tình độc nhất vô nhị của loài người do lẽ âm-dương gặp nhau, thì nhất là vợ chồng mới lấy nhau, phần nhiều ít lâu thấy thì mừng được có đẹp để giỏi giang hơn người, mà lại thêm con nhà giàu có, còn cô thì mừng thầm phen này tha hồ xuống ngựa lên xe kẻ hầm người hạ, danh giá có của cải nhiều thật cũng bõ công trang điểm má hồng răng đen vậy.

Nào hay đâu hương-lửa đang nồng; thời thầy tự nghĩ nếu bây giờ ta cứ giấu quanh o có khi vợ biết thời sao? âu là ta thú thực với cô rằng ta chẳng phải là thầy phán thầy ký gì chỉ vì muốn lấy được nhau phải giả-danh đội lốt, bây giờ tay có đã đúng thằng chầm thì ăn-năn cũng bằng vô ích...

Sau khi cô biết chuyện, thì sự đã rồi, đành nghiến răng chịu vậy, cô liền lập kế mở ra một cửa hàng buôn bán cho cuồng soi nom, ai hỏi cũng nói thầy xin phép nghỉ ở nhà thương mại.

*Trót vì tay đã dúng chàm,*
*Dại rồi còn biết khôn làm sao đây.*

Một hôm giăng thanh gió mát thầy một mình tự nghĩ: mình xưa nay vốn là tay « công-tử-hội » đã quen thói quyến yến rủ anh, tới nay chịu thúc-phọc thế này thì một mai già cóc cũng bằng vô ích, âu là cửa nhà đã có vợ coi nom bây giờ ta phải tìm một vài cách tiêu-khiển, nói rồi khoác áo ra đi, vừa ra tới cửa gặp ngay anh Bột khác là bạn cũ rủ nhau xuống chơi « Ấp ».

Lạ thay! đã lâu nay thầy quyết tu-trí gây dựng cơ đồ thật cũng là dạ sắt gan lìm thế mà hôm nay mới xuống thăm chốn cũ mà đã bị ngay cặp mắt nam-châm của chị em hát lấy dạ sắt của thầy, thành ra hết tối này thành tối khác, sau dần dà với một ả, dần dần có ở nhà biết tường lấy tình vợ chồng khuyên nhủ, thầy đã chẳng nghe thì chớ, lại giở ngay cái thủ đoạn thượng cẳng chân hạ cẳng tay, bố mày mẹ tao rất là tàn tệ... cách đó ít lâu chẳng biết vì cớ gì đến nỗi đôi bên cùng ra tòa xin giấy ly hôn.

Một ngày kia em có việc cần phải đi qua cửa bà cụ, lúi húi thành ra cũng quên cả cửa nhà cụ! bỗng thấy tiếng gọi, ngoảnh cổ lại đã thấy bà cụ đứng ở cửa, còn cô phán thì đứng nép một bên mặt cái gắm xuống ra tuồng hổ thẹn, em đã toan không vào, song tự nghĩ nếu mình lại học thói chàng Tiêu thì chẳng hóa nhỏ nhen lắm ru, em liền bước vào.

Hàn-huyên qua loa, bà cụ hỏi ngay rằng:

— Thầy mới được tăng lương có phải không?

— Em thật tình đáp: vâng.

Đương ngồi uống nước, tự nhiên thấy bà cụ rưng rưng nước mắt rồi kể ngay câu chuyện mà em vừa kể anh nghe, kết cục bà cụ thở dài một tiếng mà than rằng:

Ô nỗ thay! là bà kim tiền!

Hỡ thẹn thay! khi tỉnh giấc mê!

Than rồi! cụ gọi con gái « cô-phán » ra đứng chắp tay cúi mặt ở trước em, hình như có ý ăn năn tạ lỗi, còn bà thì ngượng ngạo rằng:

*Bây giờ nước đục bụi trong,*
*Là nhờ quân tử khéo lòng người ta,*

. : . . . . . . . . . . . . . . .

Anh tính xem, câu chuyện có buồn cười không? Hèn mạt như em há lại không biết: hợp phố dẫu có về châu, cũng đã ra cành liễu chương đài rồi ư!!!

Bạn tôi nói đến đấy cất tiếng cười rồi ai oán ngâm rằng:

*Chiếc thoa là của mấy mươi?*
*Làm chi để một trò cười về sau.*
*Trách ai phụ nghĩa tham giàu,*
*Kìa gương nhật nguyệt trên đầu xét soi.*

*Ở đời ai chắc hơn ai!!!*

Bạn kể tới đó, thì chuông đồng hồ đã điểm năm giờ, trông ra trời đã rạng đông. Bạn vội vàng từ giã ra về, khiến một mình bâng khuâng ngồi ngợi sinh ra cảm giác về bạn và thế sự, nên chi cất bút chép chuyện làm gương....

X.

# DELEULE & DETOUILLON

*76, Phố hàng Trống, Hanoi*

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

| | |
|---|---|
| XE-ĐẠP TERROT: | |
| Thượng hảo hạng ....... | 75$00 |
| Hạng đi đường xa B. ..... | 68.00 |
| Hạng đi đường xa A. ..... | 66.00 |
| XE-ĐẠP ALCYON: | |
| Thượng hảo hạng ....... | 72.00 |
| Hạng đi chơi. ......... | 66.00 |
| Hạng đi đường xa. ....... | 54.00 |
| XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ». | 50.00 |

3056

# Cần người làm việc

Sở Công-Chính Bắc-kỳ cần dùng người có bằng cơ-thủy certificat d'études primaires) để làm vào chân opérateur (có bằng cơ-thủy không là đủ).

Ai muốn xin vào chân ấy thì phải từ 18 đến 25 tuổi và phải có sức khỏe.

Nên chú ý biết rằng phàm người nào au này làm việc tốt thì sẽ được tư bổ chef d'équipe và có thể về sau thì chef de chantier nữa.

Đơn xin phải đệ đến phòng chuyên-môn đệ nhị (Bureau technique du 2e Arrondissement des Travaux Publics).

Đến cuối tháng hai tây thì hết hạn nhận đơn. 6.031

# TAM-TỈNH-Y-QUÁN

*Phố hàng Ghế-gu, số 16, Nam-định*

Thuốc lậu và giang-mai, bản-hiệu chữa khỏi và dứt nọc, không tốn tiền, lại sinh đẻ như thường, mất cành 1 p. 00, thuốc thứ 0 p. 60, giang [illegible] đông thuốc hết 1 p. 00 bệnh giang hay bệnh trĩ mọc chồm thời [illegible] chữa cắt thuốc lời [illegible] mỗi hộp 1 p. 00, mọc lậu hay giang mà lấy sang người đàn-bà, sinh ra kinh không đều, hoặc sinh ra bạch đái mất đã, thời dùng thuốc bổ huyết tiêu nọc, mỗi hộp 1 p. 00, [illegible] 1p 50 một chai.

Thuốc cai nha phiến ngài nào ăn nặng đã lâu uống cũng khỏi, người vẫn khỏe và đi làm được, không phải nghỉ, hạng nhất 2 p. 00, hạng nhì 1 p. 00, chai con 0 p. 50, chữa đau mắt có lông quặm ra lông mi nấu hiệu chữa cắt và khăn mắt đẹp không có sẹo trong một giờ thời khỏi, mỗi mắt 1 p. 00 thuốc ngoài.

Bản hiệu chữa đủ các chứng bệnh mới, lâu, ngay trong, số sống phục còn, chữa cũng được hết sinh khởi tử, người giàu có lấy phải giả, người nghèo chữa quá không có tiền xin thuốc cũng cho, chữa các chứng như sau này: đau ông mộng tinh, di tinh, lậu tinh, hoạt tinh, tinh loãng, tinh không được dương [illegible] đàn-bà kinh thấy không đều, huyết [illegible], huyết đen, huyết nồi, huyết loãng, kinh thủy ra liên miên chẳng đi, hay có đẻ không nuôi bạch đái, dần dần đến bà đau bụng đau lưng, kinh phong thấp, phù [illegible], sẽ chướng, tê bại, trẻ con kinh giản thổ huyết, khạc huyết, lị huyết, tiện huyết, ho lao, ho hen, đám suyễn thở, thổ tả băng huyết, ngay cơ huyết tích, sản hậu, tiền sản, dưa đầu [illegible] đầu thống, khí hư, giá mỗi hộp 1 p. 00, hay một chai nửa tễ 5 p. 00, 6 hộp thuốc đau mắt đánh mang nọng tốt nhất 1 p. 00, chai con 9 p. 50, [illegible] thuốc trĩ [illegible] 0 p. 50, 0 p. 30 một chai.

Các tỉnh [illegible] xa viết thư và kể bệnh, bản hiệu gửi thuốc tới ngay cách lĩnh hóa giao ngân. chỗ nào không gửi được contre-remboursement, xin cho mandat (trước). để cho M. TRẦN ĐỨC-SỬ tại TAM-TỈNH, phố hàng Ghế-gu số 16, tỉnh Nam-định.

# HÀNG MỚI SANG!!!

Giường Hồng-kông bằng sắt có vòng đồng và quả đồng. — Giường Hồng-kông toàn bằng đồng, cột vuông, cột tròn có nhiều kiểu mới rất nhã.

Các kiểu gương soi và các thứ khung chạm lối mới. — Có nhiều thứ gương to hơn 2 thước tây để treo các nhà rộng.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

*7, Rue du Chanvre, Hanoi. — Tél. nº 250*

# NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTES

*54, Phố Paul-Bert, Hanoi*

*Muốn chữa khỏi các bệnh ở đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:*

## ABLENNOL

*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*

*Chế toàn bằng chất: Santalol*
*chất: Salol*
*và chất: Urotormine*

**Giá 1$30 một hộp**

*Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie*

3027

# YU-KÝ 記裕

*39, phố hàng Ngang, Hanoi*

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhôm-kính, đồ sứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.

**Giây nói số 629**

# SIOU WA & Cie

**Artistique verrier**

TÉLÉPHONE Nº 598

**Grand baisse pendant un mois sur tous les articles du 1er au 30 Janvier 1927**

*A l'occasion de l'inauguration de notre nouveau magasin de la Rue des Pipes, Nº 50, nous engageons vivement, nos chers clients, à venir visiter les stands où des Tableaux de maîtres se trouvent exposés.*

*De fortes remises leur seront accordées sur tous les articles: Tableaux en verre sculptés et gravés, glaces de toutes dimensions et de toutes épaisseurs, cadres en bois pour photos, glaces argentes, etc.*

3070

# MAO-SENG

**57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi**

**Máy nói số 245**

*Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.*

*Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.*

*Quí-khách có dùng, xin mời* [illegible]

# Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

*Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.*

*Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.*

*Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.*

*Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhử mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.*

*Bản hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc:*

COLLYRE JAUNE

*selon formule du Docteur CASAUX*

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lagaze

[illegible] bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học [illegible]

[illegible] Paul-Bert, Hanoi

# PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

*63 Phố Đồng khánh, Hanoi*

Nhổ răng, không chút đau đớn — Thầy thuốc chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam [illegible]

[illegible]

# Dépuratif Ribal

**Thuốc lọc máu và tiêu độc**

*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*

**Giá tiền: 1$80**

# Pommade Ribal

*Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*

**Giá tiền: 0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

# Rượu bổ-đào:

**TONIQUE TONKINOIS**

**Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG**

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

**Bào-chế MONTÈS**

*54, Phố Tràng-tiền, 54*

HANOI

*Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.*

Do Võ Phi Hùng Cứu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ • Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

AI MÀ DÙNG THUỐC HƯỚN của ông Lương-y DEHAUT mà XÔ thì chẳng cần chi phải CỰ ĂN và an dưỡng trong phòng. Thuốc hướn này để uống tiêm và đi mau xổ lại xổ rất êm ràm.

Bán tại Khê ông Lương-y DEHAUT, 141, Faubg. St-Denis, Paris, và hiệu trong các tiệm thuốc đều có bán.

• Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

**Thuốc bột Saint André**

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

**Thuốc bột Saint André**

lại chữa các bệnh như là: Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

**Giá bán: 0$85 một lọ**

Bán tại hiệu Bào-chế

• **CHASSAGNE** •

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

**THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ ĐƯỢC, BỆNH ĐAU GAN, BỆNH BUỒN BỰC**

Khi nào người ta đau não, đau gan, thì thấy không ngủ được, đau gan, đau cốt, nghĩ không ra việc, đau lưng, đau ngực, ngủ thì chập chờn, thấy trong mình khó ở mà bình như điên dại, công việc không muốn làm, nếu không chịu chữa ngay thì chết cũng nên.

Trong những xứ nóng, mà muốn cho ngủ ngon giấc, khi thức dậy không thấy nặng đầu, thì chỉ nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này ai dùng cũng được, dù trẻ con, ông già, con gái, đàn bà đến tuổi hay sinh bệnh và các thứ bệnh thường gặp.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3056

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

**Cachets du Docteur Rascol**

0$60 một ống sáu cachets

3001

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rần, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể dinh ư các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì cần dùng thuốc:

**Elixir Tridigestif**

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

**Hiệu bào-chế J. BLANC**

**L. BLANC** kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-Minh ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ERS KOLA COCA. — Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . . Một litre: 2$40

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTORÉNIQUE. — Thuốc nước. Một chai: 1,25

GRANULÉ HISTORÉNIQUE. — Thuốc hạt. Một chai: 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai: 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0,60

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay. Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3063

**INJECTION PEYRARD**

Thuốc thực hiện này chế ra để làm rõ và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỆNH BẠCH-LẬU mới bị hay là cũ đã lâu rồi.

Trong 222 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 221 người (Y theo lời chứng các trong ở Algier)

Bán cùng các nơi thuốc có danh.

**Có bao-tử bệnh đó?**

*Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chàng mà sinh ra, nên để mắc bệnh thì đại tiện lau sót một nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.*

*Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.*

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Tài khoa Y-sinh

29, Phố hàng Đường, Hanoi

3053

*Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho*

**Sirop Nofal**

*đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:*

**Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...**

*Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.*

**Chai lớn giá: 0$90**

• Bán tại hiệu Bào-chế

**CHASSAGNE**

*59, Rue Paul Bert, Hanoi*

3002

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm sáo cũng có bán từ tám giờ sáng.

**NHÀ BA-CHUÔNG**

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Những người xanh bủng, kiệt kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:*

**Peptonate de fer MONTÉS**

*Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.*

**Giá tiền 0$80**

CHẲNG MỐI CHẲNG MỌT LÀ TIỀN CHẲNG LỌT ĐI ĐÂU TẠU TRÂU MUA NHÀ VÌ TA TIẾT-KIỆM

*Da vàng, da đỏ, da đen, gan gà, phất chẳng, bông, đen, nhẵn lì. Các hạng có mầu làm ghi. Tiền nào thứ ấy giá thì chẳng sai. Giầy tây các kiểu bên ngoài đóng chân thợ khéo xem thời mới hay. Kỹ nghệ đương buổi ngày nay. Cạnh-tranh kịch-liệt so tay sành tài. Hóm da oa-lít hợp thời. Hóm to hóm nhỏ bao ngoài toàn đa. Công việc chắc chắn thật tha. Là nên Cực-nghiệp nước-nhà văn-minh. Yên ngựa hàng tốt rành rành. Các thứ hàng khác lạ thành bằng da. Vừa tốt, vừa đẹp, vừa dai. Hàng da như thế mới là hàng da. Qui-khách thử đến xem qua. Giang-thinh hàng Trống số nhà 1 linh. Hanoi ở đấy đã đành. Lại còn Nam-định mới ngành hiệu lới. Đường Carreau số thời 27. Cũng hàng da bày rầy trong Sang-trọng gần Chợ-cũ [illegible] xem.*

XIN LƯU-Ý — **QUÀ BIẾU** — XIN ĐỌC:

CỦA HIỆU BÀO-CHẾ CHASSAGNE, 59, RUE PAUL BERT, HANOI

*Nhân dịp lết nguyên đán. — Kể từ ngày mùng mười cho đến 30 tháng giêng là ai mua thuốc tới 0$50, ban hiệu sẽ biếu một lọ nhỏ rượu bổ.*

VIN TONIQUE RÉGÉNÉRATEUR

CỦA GIÁO-SƯ J. K. WATSON

*là một thứ thuốc bổ rất mạnh nhất để trị các bệnh huyết-suy; đau gân, bệnh ghip, bệnh sốt rét rừng.*

**AI MUA THUỐC TỪ 2$00**

*trở lên, tuỳ theo món hàng mua nhiều ít, bản-hiệu sẽ biếu một lọ rượu mùi rất quý, hoặc một lọ nước hoa Piver, hoặc một cốn giao cạo Apollo, hoặc một lọ nước hoa thượng hạng của nhà Giraud hay nhà Moulinard.*

• **NHỮNG QUÝ-KHÁCH Ở XA**

*gửi thư về mua hàng mà có gửi tiền đủ số hoặc sút soát thì cũng được phần biếu.*

E. LAFON & R. LAGAZE, Successeurs

**UỐNG RƯỢU CHAMPAGNE**

**PHẢI UỐNG THỨ**

# Pommery & Greno

**mới là sành-rượu và lịch-sự**

• *Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh*

3007

MỚI XUẤT BẢN:

**SỔ-HỌC ĐỊA-DƯ**

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

*Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược*

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20

*Bán tại bản-quán và các hàng sách*

*MỚI TÁI BẢN*

**QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ**

LỚP ĐỒNG-ẤU

*Giá bán 0$10*

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

*Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn. 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi*

**GRANDS MAGASINS RÉUNIS**

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

HIỆN ĐƯƠNG BÁN VÀ BÁN SUỐT THÁNG HAI, VẢI TRẮNG

| | | |
|---|---|---|
| Vải trắng hiệu G M R chiều rộng 80 c/m . . . | một thước | 0$38 |
| Vải Shirting làm áo gối và làm đệm chiều rộng 80 c/m. | « | 0,45 |
| Vải Breale hạng fine may quần áo, chiều rộng 80 c/m . | « | 0,65 |
| Vải Linon may quần áo chiều rộng 80 c/m. . . . . | « | 0,85 |
| Vải để may lót, chiều rộng 80 c/m . . . . . | « | 0,95 |
| Vải Batiste, chiều rộng 80 c/m . . . . . | « | 1 75 |
| Khăn mặt tổ ong 80 × 471 c/m một tá . . . . . | | 2,80 |
| — . . . . . | | 2,95 |
| Khăn giải bàn một tá . . . . . | | 5 30 |
| Khăn giải đường 290 × 230 mỗi chiếc . . . . . | | 6,20 |
| Vải buồm chiều rộng 60 c/m . . . . . | một thước | 0,70 |
| Vải giải bàn chiều rộng 160 c/m, một thước . . . | « | 1,80 |
| Áo gối 60 × 60 c/m, một cái . . . . . | | 1,80 |
| Vải may quần áo tắm chiều rộng 160 c/m . . . | một thước | 3,00 |
| Vải giải đường chiều rộng 240 c/m . . . . . | « | 2,50 |
| Khăn lau mặt Hiteaux rouges 70 × 54 c/m, một tá . . . . . | | 3,00 |

THUỐC

**MUSCULOSINE BYLA**

**VITAMINÉE**

LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI

*Là một thứ thuốc bổ rất mạnh*

TRONG

NHỮNG KHI GẦN CỐT SUY-NHƯỢC,

NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,

HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

**Thân-thể khang-thái**

**Sức-lực cường-kiện**

**BANQUE DE L'INDOCHINE**

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-phiếu sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1882, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 13 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1922, 16 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định: Francs 72.000.000

Tư bản nộp rồi: » 68.400.000

Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1894: » 61.089.020

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Bengay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Bắc-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

**CHO THUÊ TỦ BẠC**

*Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.*

*Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des litres).*

*Hiệu viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.*